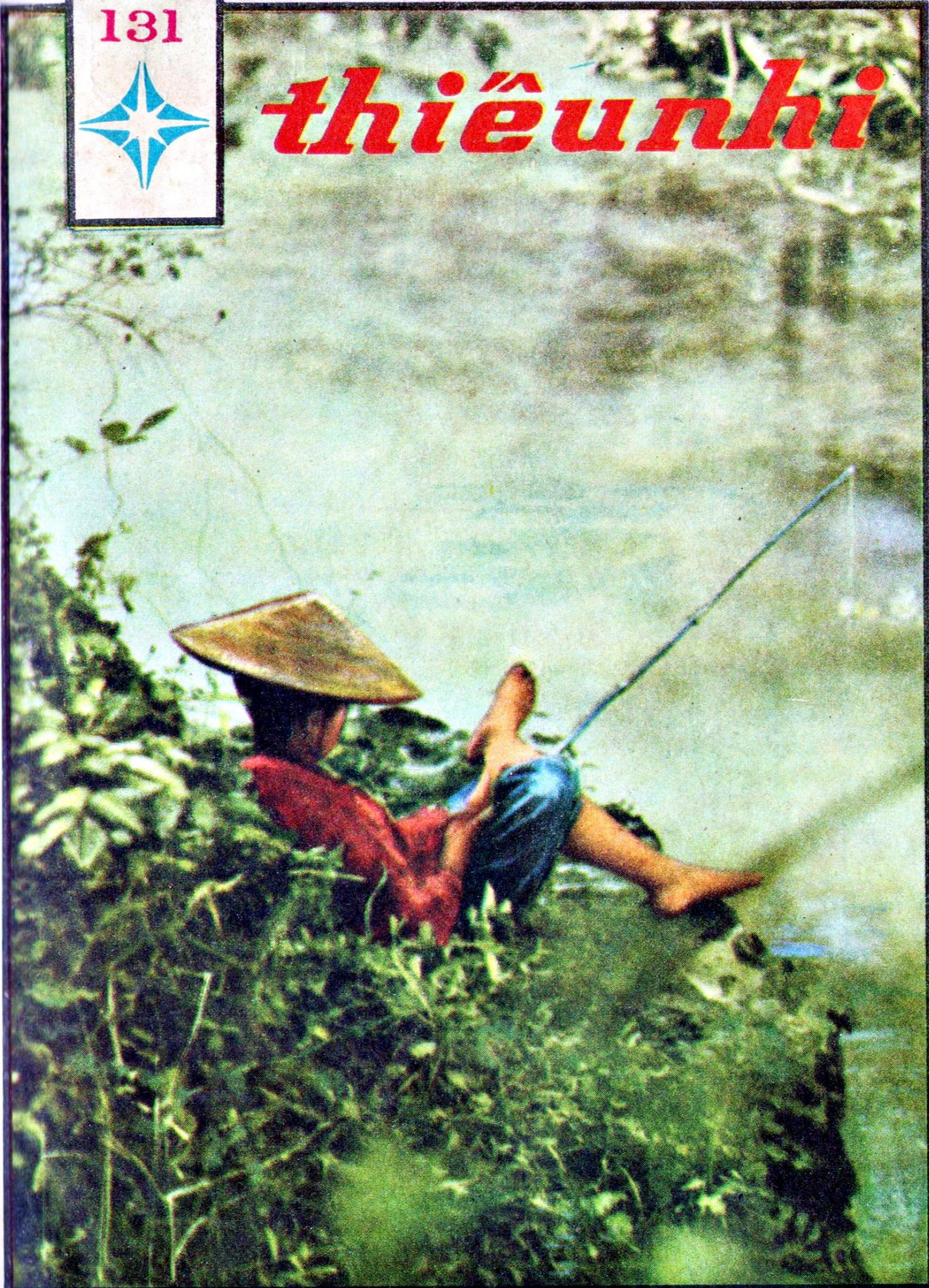


131



thiền hi





thiếu nhi

Tòa Soạn: 159 Thiệu Trị Phú Nhuận Sài Gòn — Đ.T. 42.152
Cơ Sở Phát Hành 62 Lê Lợi Sài Gòn — Đ.T. 20348

Số 131 — Ra ngày 15-10-1974

CHỦ NHIỆM
NGUYỄN HÙNG TRƯỞNG

CHỦ BIÊN
NHẬT TIẾN

TIN VỀ CÁC KHÓA XẾP GIẤY NHẬT BẢN (ORIGAMI) TẠI TÒA SOẠN

Ngày 6-10-1974 vừa qua, khóa II Hướng dẫn miễn phí nghệ thuật xếp giấy Nhật Bản đã bế giảng sau 4 tuần lễ học tập. Các học viên sau một kỳ thi xếp giấy tại chỗ với 6 đề tài khác nhau bằng giấy màu và giấy trắng đã được cấp một Chứng Chỉ Tốt Nghiệp để lưu niệm.

Khóa III xếp giấy được mở tiếp ngay sau đó và đã khởi sự khai mạc vào hồi 8 giờ sáng ngày chủ nhật 13-10-1974 tại tòa soạn với sự hiện diện của trên 50 học viên. Lớp học vẫn do chú Nhật Tiến hướng dẫn. Thành phần khóa học kỳ này một phần lớn là do các vị giáo chức các nam nữ sinh viên thuộc các phân khoa Đại học. Số còn lại là các Hướng Đạo Sinh thuộc các thiếu Đoàn và các em học sinh. Khóa học sẽ bế giảng vào ngày 3-11-1974.

Sau khóa III, tòa soạn sẽ mở thêm khóa 4 theo lời yêu cầu của một số các học viên ghi tên trước. Khóa 4 dự trù khai giảng vào ngày chủ nhật 17-11-1974. Hiện nay số

học viên ghi tên vào khóa 4 đã lên tới trên 20 người. Số còn lại tòa soạn dành ưu tiên cho các bạn tới ghi tên trước vào các buổi sáng.

THIẾU NHI XUẤT BẢN CUỐN NGHỆ THUẬT XẾP GIẤY NHẬT BẢN

Đề đáp ứng nhu cầu của Phong Trào xếp giấy đang bành trướng mạnh mẽ tại các Hội Đoàn và Học Đường, và nhất là để giúp các độc giả ở xa không có phương tiện tham dự các khóa học xếp giấy tại tòa soạn, Tuần báo Thiếu Nhi đang cho ấn hành cuốn « Nghệ Thuật xếp giấy Nhật Bản » bằng kỹ thuật ofset với bìa in 4 màu rực rỡ. Cuốn sách được soạn thảo theo các tiêu chuẩn: Hình gấp dựa theo phương pháp của Isao Honda mô tả giống hệt dáng dấp thiên nhiên của các thú vật, phương pháp hướng dẫn rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện và ấn loát rõ ràng với kỹ thuật công phu, tốn kém. Sách đề giá 250 đồng mỗi cuốn và sẽ phát hành vào khoảng đầu tháng 11-1974.



Thư chủ nhiệm

Các em thân mến,

Ngày xưa, có hai anh em sống chung với nhau hết sức hòa thuận.

Một năm nọ, mùa màng thất bát, sinh nạn đói kém, trộm cướp khắp nơi, dân chúng sống loạn lạc. Nạn đói lan tràn đến nỗi người ta phải ăn thịt đồng loại.

Chẳng may, người em bị giặc cướp bắt, định làm thịt ăn.

Người anh hay tin, lo sợ cho tính mạng của em, vội vàng tự trói mình đến ngay trước giặc cướp và van xin: Em tôi nhịn đói đã nhiều ngày, thân thể gầy mòn, chỉ còn xương với da, ít thịt hơn tôi. Vậy xin các ngài hãy ăn thịt tôi và tha cho em tôi.

Giặc đói nghe vậy lấy làm cảm động về sự hy sinh tính mạng của người anh để bảo vệ em, bèn tha cho cả hai người, nhưng lại bắt phải về đem gạo đến thề mạng.

Hai anh em về đến nhà, lo đi vay gạo khắp nơi, các bà con quen thuộc trong vùng nhưng vì tình hình đói kém, ai nấy cũng không còn gạo để ăn, lấy đâu cho mượn, nên hai anh em đành bó tay, cùng tranh nhau lại chịu chết với giặc: người em xin để em chết, người anh van được chết thay em.

Giặc thấy anh em thương yêu, sống có nghĩa với nhau như vậy, chẳng những tha cho cả hai, lại còn thưởng thêm cơm gạo và tiền bạc.

Các em thân mến,

Nhìn thấy tấm gương anh em thương yêu thắm thiết như thế, chúng ta lấy làm hổ thẹn trong khi gia đình chúng ta có sự bất hòa giữa anh chị em với nhau.

Ca dao Việt Nam có câu:

Anh em như thể tay chân,
Rách lành đùm bọc, đỡ dần đỡ hay.

Sách Lễ Ký cũng khuyên: Anh em cốt nhục tình thâm chớ rời bỏ nhau.

Cựu ước kinh ghi rằng: Tôi sẽ tha thứ cho em tôi mấy lần? Có phải đến bảy lần không? Chẳng những đến bảy lần mà đến bảy mươi lần bảy kìa.

Mong rằng các em nên hòa thuận, thương yêu, đùm bọc anh chị em trong gia đình.

NGUYEN-HÙNG-TRƯƠNG



TẬP GHI

NHẬT TIẾN

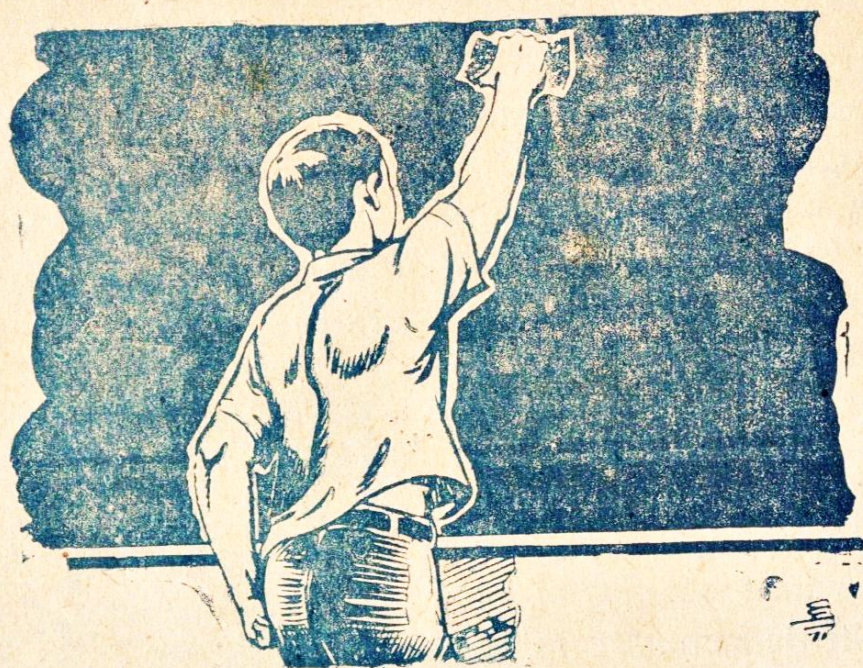
I. MỘT SỰ THAY ĐỔI TRONG THẾ GIỚI SÁCH VỎ HỌC TRÒ

Ngoài công việc ở Tòa Soạn và một số nhiệm vụ linh tinh, tôi còn đảm trách một số giờ dạy học ở một tư thục. Không khí học đường đối với tôi đã quen thuộc từ hơn mười lăm năm nay. Lớp học êm ả, tĩnh mịch ngoài âm thanh đều đặn của tiếng giảng bài, tôi còn cảm thấy như nghe được muôn ngàn tiếng nói trong thế giới của những cái bàn gỗ ọp ẹp, tấm bảng xanh và những viên phấn trắng, những khung cửa sổ mở rộng nhìn ra hàng phượng vĩ xanh mượt in trên nền trời ngợp nắng, và cả của những mái đầu xanh, những tia nhìn chăm chú, rạng rỡ trên các khuôn mặt tươi sáng của học trò. Nhiều người vẫn than là nghề dạy học bạc bẽo. Tôi hiểu điều đó, nhưng tôi nhìn nghề dạy học qua thiên chức của nhà giáo. Bạc bẽo nhưng vô cùng quan hệ, đáng hãnh diện, bởi vì trong tầm ảnh hưởng của những người dạy học tương lai dám trẻ được uốn nắn.

Tâm hồn học sinh như tờ giấy trắng. Tờ giấy trở nên một bài thơ đẹp hay một mảnh giấy lộn đáng vo nhàu, phần lớn đều quyết định ở lương tâm nhà giáo. Chính vì đặt nặng cho mình trách nhiệm như thế, nên tôi rất khắt khe với học trò. Tôi không ưa sự lộn lộn luộm thuộm giữa sự học và trò chơi. Học trò trung học rồi, không phải đám các em tiểu học hay mẫu giáo. Có thể đấy là một mặc cảm sư phạm hay một sự méo mó nghề nghiệp mà tôi đã mắc phải sau nhiều năm hành nghề.

Từ sự mở đầu dài dòng ở trên cho bài tập ghi kỳ này, tôi chỉ kể cho bạn đọc nghe một chi tiết nhỏ trong những ngày dạy học của tôi gần đây. Theo thông lệ, tôi vẫn kiểm soát chặt chẽ việc làm của học sinh qua bài học, bài làm, sách vở và những mảnh giấy góp bài hàng tháng. Tôi thích một cuốn tập phẳng phiu, sạch sẽ, trình bày rõ ràng sáng sủa hơn là một cuốn vở cũ kỹ, xộc xệch và trình bày không thẩm mỹ. Tôi cũng thích một bài góp của học sinh đã làm bài với một vẻ cẩn trọng. giấy đôi phẳng nếp, chữ viết rõ ràng, để những lề giấy rộng rãi, rõ ràng mạch lạc. Quan niệm đó là một định lệ bất di bất dịch trong thế giới học

(Xem tiếp trang 37)



THẾ GIỚI HỌC TRÒ

QUYỀN DI

Vài lời giao duyên: Kể từ ngày Ngân Thông đắm thắm nhăm mắt, không kịp từ biệt bà con độc giả, anh em trong ban biên tập ai cũng buồn héo gan nát mật. Riêng tôi thì treo bút lên xà nhà, ngán cho tình đời... đen bạc! Ngày ngày chỉ biết lấy những giờ dạy học làm vui. Thế giới học trò quả là một thế giới thân ái và dễ thương! Đây có thể coi như một lời tâm sự với bạn đọc Thiếu Nhi. Những giờ dạy, những buổi tiếp xúc với học sinh quả là niềm an ủi cho những ai miễn yếu tuổi trẻ mà đang gặp những thất vọng, buồn chán vì hoàn cảnh.

Treo bút lâu cũng đâm chán, nghiệp viết lách khi đã lỡ mắc vào người thì «nạn nhân» không thể ngồi chơi xơi nước hoài hoài được. Bởi vậy, nay được phép của chủ Chủ biên Thiếu Nhi, tôi vui mừng đem bút trở lại, để tiếp xúc với các bạn độc giả của Thiếu

Nhi. Tôi không biết viết gì khác, ngoài những câu chuyện xảy ra trong **THẾ GIỚI HỌC TRÒ**, một thế giới đầy âm thanh, màu sắc, đầy tình cảm vui, buồn mà tôi được sống trong đó với tư cách một người thầy trong bảy, tám năm qua. Lời giao duyên «vô duyên» chỉ có vậy. Nay xin được bắt đầu.

ĂN QUÀ

(bài thứ nhất)

Thế giới học trò được mở màn bằng câu chuyện «ĂN QUÀ». Xin «ai đó» đừng trách tôi tầm thường, thô tục, mở miệng ra là đã thấy «ĂN» rồi! Có bị trách thì cũng chịu, vì tôi quả quyết: «Dĩ thực vi tiên» là câu châm ngôn

của rất nhiều người, trong đó dĩ nhiên có các... cô cậu học trò thân mến!

Câu chuyện ăn quà thì dài dòng ghê gớm, vì học trò ăn quà... dài dài! Sáng, trưa, chiều, tối và ... đêm, lúc nào cái miệng xinh xắn cũng có thể nhóp nhép được. Hôm nay chúng mình chỉ đề cập tới câu chuyện **ĂN QUÀ TRONG LỚP** thôi.

Những ai có « kinh nghiệm » đều phải công nhận rằng : ăn quà trong lớp có một cái thú vị đặc biệt. Chưa kể đến chuyện miếng ăn tăng thêm hương vị, chỉ nguyên vụ hồi hộp từng giây từng phút, làm cho mình nhức nhối cả con tim, cũng đủ làm ta thích thú một cách... rùng rợn!

Nhiều khi đang giảng bài trong lớp, giáo sư bỗng thấy phớt qua mũi một hương vị là lạ! Thôi đích thị là có một cô, cậu nào đó ăn quà trong lớp rồi. Ăn những món quà có mùi vị rõ rệt như vậy tức là còn kém lắm! Phải biết rằng mũi quý thầy, quý cô rất thính, không dễ gì giấu nổi đâu! Tôi đã bắt gặp nhiều em học sinh, hình như ngây thơ tưởng rằng mũi thầy bị... tịt! Cứ khời khời ăn cam, quýt, mít, xoài (chín) ở trong lớp một cách ngon lành. Duy chỉ có món sầu riêng là chưa thấy có ai điếm nhiên tọa thị thưởng thức trong lớp mà thôi.

Sự thưởng, các học sinh (điều nghệ) khôn ngoan hơn nhiều. Chỉ cần đưa chiếc mũi xoa lên che miệng ho một cái là lập tức một viên ô mai, một cục kẹo hồng hay đôi khi cả một miếng khô bò văng vào trong miệng rồi, và sau đó thì tới giai đoạn... âm thầm thưởng thức,



Tuy nhiên, hôm nào ta lại lỡ mang những món quà có... đồ phụ tùng như muối ớt, mắm ruốc, nước mắm đường v.v... để mở tiệc trong lớp thì vấn đề rắc rối hơn nhiều. Quả là một nghệ thuật siêu đẳng khi tai ta *cứ nghe* lời giảng, mắt ta *cứ chăm chú nhìn* thầy, mà tay ta *cứ chấm* và miệng ta *cứ nhai*. Hơn nữa ta còn phòng bị sẵn sàng trong miệng một chỗ... cất miếng quà để trả lời rành rọt câu hỏi của thầy khi bất chợt bị thầy gọi tới. Đáng phục!

Trong đời dạy học, tôi đã gặp vài vụ ăn vụng trong lớp thật... khủng khiếp; mỗi lần nhắc lại như còn toát mồ hôi lạnh.

Vụ thứ nhất: ăn vụng hột vịt lộn! Ngày nọ tôi đang giảng Chinh phụ ngâm cho một lớp Mười. Chinh phụ tiễn đưa chinh phu, thật là một đoạn thơ lâm ly bi đát. Bỗng nhiên, mơ hồ bên tai tôi nghe thấy mấy tiếng «tóc tóc» hòa lẫn với lời giảng của mình. Tôi ngừng giảng, cả lớp ngơ ngác, im lặng như tờ. Những tiếng «tóc tóc» vẫn đều đặn vang lên. Tôi đảo mắt quan sát. Đây rồi, một cô bé đang điềm nhiên dùng muỗng nhỏ gỗ cho... vỡ đầu một cái hột vịt lộn. Cô nhỏ ngồi bàn thứ tư. Tôi vòng xuống cuối lớp, đi ngược lên. Cả lớp chăm chú theo dõi, nhưng «nạn nhân» thì hình như đã bị chiếc hột vịt thôi miên, vẫn cứ gõ hoài không dứt. Cuối cùng, khi tôi đã đứng sát sau lưng thì cô bé cũng đã cho đủ rau răm, muối tiêu vào cái hột vịt. Và khi «nạn nhân» ngửa cổ lên, sửa soạn dốc tất cả vào miệng thì tôi buột miệng khen: «Ngon quá!» Lúc đó, cô nhỏ mới giật mình quay lại và chỉ kịp cười duyên một phát. Nhưng duyên thì duyên, tôi cũng phạt cô nhỏ bằng cách bắt tiêu thụ công khai chiếc hột vịt đã bóc vỏ sẵn,

còn hai chiếc nữa cất trong học bàn thì bị tôi tịch thu, giờ chơi sẽ trả lại, với lời hăm dọa, nếu lần sau cô nhỏ còn tái phạm, tôi sẽ lấy hột vịt cho vào sổ điềm!

Vụ thứ hai: ăn vụng bún riêu! Quả là một điều khó tin nhưng có thật. «Nạn nhân» cắt nhỏ bún, và cả riêu cả bún được đựng trong một túi nylon, rồi dùng ống hút để tiêu thụ. Hình như vụ này chỉ có tính cách «biểu diễn» hoặc «thí nghiệm» mà thôi, vì theo sự suy luận thô thiển của tôi, thì dù bún có cắt nhỏ như vậy, cũng khó lòng mà hút lên được. Chính nạn nhân, khi bị bắt quả tang, cũng xin được khoan hồng bằng một câu như sau: «Thưa thầy, em mới hút được có một tí nước riêu thôi ạ!»

Vụ thứ ba: ăn vụng... thịt chó! Vụ này rùng rợn quá, không dám kể ra đây, e có người đau tim sẽ xúc động quá mà chết mất. Chỉ xin quý vị đọc giả tin giùm cho rằng đây là sự thật 100%. «Công ty ăn vụng» này mang theo cả muối, rau húng, củ riềng vào lớp đầy đủ. Vị nào tò mò muốn biết, xin cứ ghé tòa soạn, tôi sẽ có dịp trình bày đầy đủ mọi chi tiết.

Ngoài những vụ kinh khủng nói trên, còn những vụ nghĩ lại cũng thấy vui vui. Tỉ như «vai chính» thò bánh mì từ dưới học

bàn lên, qua lỗ đựng bình mực, thông thả ngọam một miếng rồi lại từ từ rút khúc bánh mì xuống. Than ôi, thật là trăm phương ngàn kế ăn vụng được học trò sáng chế ra, thầy, cô khó lòng mà tìm hiểu cho hết được.

Ăn vụng trong lớp tốt hay xấu? Tôi không dám có ý kiến. Muốn biết, có lẽ bạn đọc, nhất là các bạn đang theo « môn phái » này, nên dành câu hỏi đó quý vị Giám thị, Tổng giám thị thì tự khắc biết ngay. Riêng tôi, xin đứng trên một bình diện khác để có ý kiến rằng: ăn vụng như thế rất... mệt. Người ta chỉ làm một



việc cũng đã đủ mệt, đang khi ta vừa học, vừa ăn, lại vừa nói chuyện nữa thì... mệt đến thế nào mà kể hết được. Bởi vậy, vì lý do sức khỏe, ta không nên ăn vụng trong lớp.

Tuy nhiên riêng với tôi, khi bắt gặp một học sinh gặm một

6 — Thiều Nhi | 3 |

viên kẹo, một trái ô mai trong giờ học, tôi không phạt, vì xét ra không thấy hại gì. Chẳng hiểu tôi có bị quý vị giám thị kết án hay không? (Để biết một học sinh gặm ô mai hay kẹo, điều này rất dễ! Cứ nhìn quai hàm « nạn nhân » tất biết: chất chua hay chất ngọt làm quai hàm không yên vị được, cứ phải đưa qua đưa lại một cách rất là rõ rệt. Kinh nghiệm mà!)

Kỳ tới: AN QUÀ TRƯỚC CỒNG TRƯỜNG

HỌA SĨ VI VI LẠI GIẬT THÊM 7 GIẢI TRONG KỲ THI VẼ TEM THƯ 1974

Tổng Nha Bưu Điện vừa công bố kết quả kỳ thi vẽ mẫu Tem Thư cho Chương Trình in tem năm 1974. Họa sĩ Vi Vi đã tham dự kỳ thi này và lại về vang giạt 7 giải thuộc 7 đề tài như sau:

- 1— Ngày Nông Dân 1975,
- 2— Đời sống Nông Thôn.
- 3— Ông Nghè vinh qui.
- 4— Tranh dân gian (Tranh heo)
- 5— Phát triển giao thông (ghé thuyền lưu thông trên kinh rạch Nam Phần)
- 6— Phi trường Tân Sơn Nhất
- 7— Bảo vệ gia đình và Thiếu nhi.

Xin hân hạnh loan báo tin này với toàn thể độc giả Thiếu Nhi và thành thực chia vui với Họa sĩ của tờ báo chúng ta.

THIỆU NHI



SỢI DÂY BIẾT TRỒN

MINH QUẢN

Có một con rắn mẹ bản tính hiền lành, khác hẳn đồng loại. Hút sương đầu ngọn lá, thức ăn là những cỏ tươi, trái chín trên cành. Trông thấy bóng người hay các sinh vật khác, nó liền lẩn tránh. Nó bị đồng loại khinh chê là hiền, là nhát nhưng nó không hề bất mãn, bởi nó nghĩ mỗi sinh vật đều có tự do riêng cách sống riêng, miễn cách sống và tự do của mình không xâm phạm, không gây phiền lụy cho giống khác hay đồng loại, thế là tốt rồi.

Một hôm, trong lúc rong chơi, rắn gặp, trên đường đi một ngôi chùa nhỏ nhỏ, ẩn khuất tận rừng sâu. Khung cảnh xung quanh thật u tịch, rất hợp với tâm hồn trong lành hòa nhã của mình.

Rắn dừng lại hồi lâu. Từ trong chùa có tiếng tụng niệm của nhà sư vọng ra, giọng tụng niệm cũng âm điệu, trầm mặc y như khung cảnh bên ngoài. Mùi trầm hương thoảng thoảng quyện theo gió, bay vẩn chỗ rắn dừng lại, làm cho rắn cảm thấy khoan khoái và mến cảnh vật nơi này thêm lên.

Rắn tự nghĩ : hay là ta xin nhà sư được ở lại đây tu cùng với Ngài, xin Ngài thu nhận ta làm đệ tử ? Ồ, tại sao không ? Lâu nay, tuy ta mang cái xác ngoài là rắn, nhưng hành động lối sống đều khác loài người, nếu không muốn nói là ta còn hiền lành hơn một số người đã giết hại nhiều sinh vật trong rừng và có khi còn giết cả đồng loại để thủ lợi... Ta chứng kiến biết bao nhiêu lần rồi ? Chắc nhà sư không hẹp lượng đâu. . Ta cứ gặp Ngài xem sao rồi sẽ tính. Nếu Ngài chê ta là rắn thì quá. Ngài hiền hậu, không có biệt nhĩa, và như vậy thì ta lại đi, có khó khăn gì mà ngại... .

Nghe sao làm vậy, rắn bỏ vào chùa, nằm khoanh một cách hiền lành, khiêm tốn ở một góc cột, kiên nhẫn đợi cho nhà sư xong phần nghi thức tụng niệm sẽ đánh trống trước kéo Ngài bắt đầu, sợ nó giống như đồng loại sẽ tấn công Ngài.

Một lát sau, nhà sư xong phần sự, quay ra và Ngài vừa thấy rắn thì sẵn sàng lễ phép cúi chào Ngài và thỉnh bày ý muốn. lạ thay, Ngài không chút sợ hãi hay nghi hoặc, Ngài lại đón nhận tên đệ tử khác giống, một cách niềm nở, vui vẻ :

— Cửa chùa rộng mở cho bất cứ ai. Vậy nếu con thấy hợp với con và quả con có cần tu thì cứ làm theo ý muốn. Chỉ e nơi này quá vắng vẻ, u tịch, không được con chuộng lâu thôi.

— Con tuy mang cái xác ngoài xấu xí lại thuộc vào loại ác vật, nhưng con có thể theo Ngài là con chùa rừng tác hại đến bất cứ một sinh vật nào đã sinh vật nhỏ bé nhất đi nữa. Con cũng ăn chay, và con

đã ăn chay từ lâu lắm, thưa Ngài.

Rắn trở thành đệ tử nhà chùa kể từ ngày hôm ấy. Nhưng bởi rắn không có tay chân như loài người nên Thầy không sai rắn những việc khó khăn, rắn chỉ đuổi chuột khi giống vật này bèn mảng đến bàn Phật ăn phá những trái cây dâng cúng đã chín hay vẫn còn xanh. Khi thì rắn xua bọn khỉ đến phá khoảnh vườn cây nhỏ bé sau lưng chùa, khi thì quét dọn. Ấy, thân mình rắn là một thứ chổi, thế khấn rất tốt.

Đối bên thật hợp nhau, rắn là thứ thuộc loài ác vật song tâm địa rất lành, còn nhà tu thì ghê sợ đồng loại mình còn hơn sợ rắn. Và không bao lâu nhà tu nhận ra rằng cái vỏ bên ngoài không nhất thiết giống như cái tâm bên trong. Ngài thật tình yêu mến con rắn như một thân nhân của mình.



Về phần rắn, luôn luôn thân phục Thầy mình, lo tròn phận sự quét dọn trong ngoài sạch sẽ và xua đuổi các sinh vật nào phá phách hay làm hư hại phẩm vật nhà chùa.

Lâu lâu, rắn xin phép thầy đi

đạo ngoài rừng và luôn luôn về đúng giờ như lời hẹn, không sai chạy, dù cho nửa phút, vì rắn biết mỗi khi nó đi vắng, thầy mình rất lo lắng, không phải lo lắng nó tác hại, sát sinh phạm tội mà lo nó quá hiền lành, bị các vật khác ganh ghét giết đi chẳng.

Một hôm rắn xin phép thầy đi đạo và nó mất tích đến ba ngày liền. Thầy lo lắng hết sức, ngồi đứng không yên, thậm chí đến giờ tụng niệm mà tâm trí cứ lo ra, không chuyên chú được như thường lệ. Không đêm nào thầy yên giấc, một tiếng động khẽ cũng đủ làm thầy ngồi bật lên, chong mắt lắng tai. Một ngọn gió ù ù, một cành cây lay động, một tiếng chim đêm cất lên... tất cả đều không lọt khỏi tai thầy. Hàng chục câu hỏi hiện ra và thầy không sao trả lời cho ổn.

Rắn bị hại rồi chẳng? Một con vật to lớn đối mỗi đã chộp lấy nó chẳng? Hay là nó xui xẻo gặp loài người và họ sợ nó cắn đã nhanh tay giết nó? Hay nó bị đồng loại xúc xiêm, bỏ thầy, bỏ chùa mà đi? Hay trót phạm tội ác xấu hổ không dám quay về nữa? Một cây to bật gốc đã đè nghiêng nó tan xác đi chẳng? Một con voi đã dẫm nhầm nó? Một con trâu đã nằm đè lên nó? Ôi! Đáng thương, đáng tiếc biết ngần nào!

Thầy chỉ chịu đựng đến hôm thứ ba rồi mặc thêm áo, xách gậy đi tìm con vật thân yêu. Quả thật thầy không còn đủ kiên nhẫn để sau những giờ làm việc dài dặc, lại đi ra, đi vào, thờ ngẩn, thờ dài và ra công chùa đón đợi nó trở về. Thầy phải đi, thầy phải đi tìm nó! Biết

dâu nó đang chờ thầy đến cứu... ?
Làm sao thầy có thể ngồi chờ tại trong chùa ?

Thầy quanh quẩn quanh vùng trợn nửa ngày, chẳng thấy tăm bóng nó đâu. Không thấy một gốc cây ngã, không một chút dấu vết gì tỏ ra rân thân yêu làm nạn. Dế rừng gáy vang râm. Lũ khi bẻ cành ném tãi bụi vào mình thầy. Gió rì rào qua kẽ lá cành cây, khắp rừng già như thức tỉnh vì người khách lạ chưa bao giờ ra khỏi chùa một dặm.

Thầy đảo mắt nhìn quanh, tìm kiếm.

Sau cùng, thầy đành thất vọng, quay về khi bóng tối nhập nhòa bao phủ rừng già.

Đến cổng chùa, thầy nhận thấy rân trước mặt thầy, dáng bộ thăm nảo, nhọc mệt. Thầy cho là nó bị thương, tuy nhiên, nó còn sống và quay về được là quá tốt rồi. Thầy vội vàng cúi xuống, đỡ nó lên lòng, vuốt ve và hỏi nguyên do.

Rân vừa thở, vừa thưa :

— Con thật dể tội, đã làm nhọc lòng thầy lo lắng và tìm kiếm, xin thầy...

— Thôi con trở về là thầy mừng rồi, nhưng thầy nóng biết tại sao... Con đã bị ai bách hại ? Mà làm sao có thể thoát về !

— Thưa thầy, con chẳng bị ai bách hại, thầy nghĩ xem, ai có thể nở hại đũa lành như con ? Số là hôm kia, con đi chơi ngoài rừng con gặp bà cụ già đi một củi. Con sợ bà cụ thấy con thì sợ, nên con chui lên trong đồng sải vụn gần đó, nằm yên định bụng bà về rồi sẽ chui ra, đi dạo tiếp. Không ngờ, bà nhặt nhanh hết cả mớ củi vụn chỗ con nấp, sắp thành một

đống và ngớ con cũng là một que củi, bà nhặt luôn con lên.

— Quái, thế bà lão không nhận ra con là con rân hay sao ?

— Thưa thầy, bà cụ già lắm, mắt kém chẳng trông rõ ngó khoai chỉ củ, khi nắm con trong tay, bà thấy mềm mềm lại tưởng con là sợi mây non nên bà chắt lưỡi khen : «tốt lắm» và dùng con mà cột bó củi lại...

Nhà tu không sớm được tiếng kêu lo sợ !

— Trời ơi !



Rân điềm nhiên tiếp :

— Lúc đó con hoảng quá, muốn tuôn chạy khỏi tay bà cụ, nhưng bà cụ già lắm rồi, mà thầy vẫn dạy con là người già yếu tim, không nên làm người ta lo sợ, xác động mạnh có thể nguy đến tính mệnh, vì vậy, con cố nén, chịu đau, con bị khoanh tròn theo bó củi và ầu với đuôi giao nhau, lại bị buộc thắt thành hai nút. Sau cùng bà cụ vác bó củi lên vai, về nhà. Rồi bà vứt bó củi xuống.

con đã mấy lần định cố gắng tháo nút thắt chạy đi nhưng lại thấy lũ trẻ vây quanh, nếu con ngộ ngậy thì chúng sẽ nhận ra con, chúng sẽ sợ lắm. Vì vậy con cứ đành chịu trận. Mà thưa thầy, trong lúc vút bỏ củ xuống đất, vô tình bà cụ thả chỗ nút cột phía dưới, nên con bị bó củi đè nghiêng tường đập sá đầu đuôi. Mãi đến hôm qua đây, bà cụ mới bắt đầu rút củi đun, con thừa dịp lũ trẻ con đi chơi vắng và bà cụ lẳng đống củi sát vách mới ngoi đầu lên tháo nút buộc, chạy trốn...

— Bà cụ không hay biết gì cả, hân?

— Thưa thầy, vâng! Vì khi con bỏ khỏi cửa còn nghe bà cụ nói một mình: «Quái chưa? Sợi dây buộc mới đây mà đầu mất rồi? Thôi chắc là lũ nhãi đã ăn cắp làm dây nhầy chơi chớ chẳng không. Lũ này nghịch quá thôi...» Thưa, con thoát được, vội vàng về ngay, vì biết thầy mong đợi nhưng con cũng hài lòng vì không gây khiếp sợ cho bà cụ và lũ trẻ...

Rắn hi hòng tưởng sẽ được thầy khen, nào ngờ thầy nghiêm mặt quát:

— Con thật có tội, không phải với thầy mà với cụ già kia. Tại sao con không vùng chạy từ đầu? Nếu rủi bà cụ vút con vào lửa thì c^ó phải con làm bà mang tội sát sinh không? Thầy đồng ý là con không phải là thứ rắn thường, con là một con rắn tu hành, nhưng nếu bà cụ siết mạnh, cột chặt con hơn trong nhiều ngày tiếp và con chết khô vì đói thì sao? Con sẽ tu hành gì khô. Không phải chỉ tránh phạm tội mà còn phải tránh làm cho người khác phạm tội nữa kia!

10 — Thiếu Nhi 131



SAO VẬY MÁ?

Má: Ba thì sinh ở Sài Gòn, Má sinh ở Cần Thơ, con sinh ở Ban Mê Thuột, còn em bé thì sinh ở Vũng Tàu.

Con: Sao vậy má? Như thế làm sao cả nhà mình lại gặp được nhau?

+

Trong lớp học cổ giáo cổ nhét khoa học vào óc lũ học trò « Ông Isaac Newton đang ngồi dưới bóng cây, thỉnh thoảng một quả táo rơi xuống đầu ông. Nhờ vậy mà ông khám phá ra về trọng lực... hay không mấy em?

Ở cuối lớp một trò giơ tay lên:

— Thưa cô rất hay... may mà ông Newton không bị đến lớp ngồi học. Nếu không, ông sẽ không khám phá ra điều gì hết.

Rắn cúi đầu nhận lỗi. Thầy bèn An ủi nó:

— Thầy biết con thâm cảm nhiều điều tốt đẹp nên mới quở con về những điều đã xảy ra. Thôi, con đi nghỉ đi, ngày mai hãy khoan quét dọn, vì con còn ở mình lắm, nghe chưa?

Và không chờ rắn lên tiếng, thầy tiếp:

— Con đói lắm phải không? Thầy có để phần cho con đó, ăn đi!

MINH-QUÂN

LÀM TÀU NGẦM PHUN KHÓI MÀU

I. Dụng cụ :

- Một chai lít đựng gần đầy nước trong (còn 1cm nữa là tràn).
- Một miếng bong bóng hoặc một xe đạp đã bể.
- Một sợi dây thun (dây cao su).
- Một ống thuốc chích hay uống (đã hết thuốc chỉ bỏ 1 đầu).
- Một ly nước màu.

II. Cách làm :

1. — Những hoàn toàn ống thuốc chích vào ly nước màu, đầu bị bẻ quay lên trên, thế nào cho nước màu vào được trong ống thuốc.

2. — Khi nước vào khá nhiều ta thả bỏ ống thuốc vào ly nước (đầu bẻ quay xuống dưới) :

a) Nếu ống thuốc chìm lìm vào ly nước thì nó nặng quá phải bỏ bớt nước màu ra:

b) Nếu ống chích nổi nhiều quá thì nó nhẹ, phải thêm nước màu vào.

c) Khi nào đầu ống chích nổi cao hơn mặt nước trong ly 1 milli mét thì dừng được.

3. — Vớt ống thuốc ra khỏi ly rồi bỏ nó vào chai nước đầu bẻ quay xuống dưới.

4. — Căng thẳng miếng cao su. Bịt miệng chai lại. Lấy dây thun cột cho thật chặt.

III Cách sử dụng :

1. — Lấy ngón tay ấn nhẹ lên miếng cao su thì không khí ép nước trong chai. Nước trong chai đi vào ống chích nên khiến cho ống chích nặng hơn sức đẩy Archimède.

Do đó nó từ từ đi xuống đáy chai.



ĐƯỢC



HƯ



TÀU CHÌM



TÀU PHUN
KHÓI, TRÖI LÊN

2. — Buông tay nhẹ nhẹ, phần nước đi vào trong ống chích khi này bấy giờ trở ra, làm sao cho sức đẩy mạnh hơn trọng lượng trên tàu ngầm nên tàu đi lên mặt nước sau khi xịt khói màu ở sau đuôi. Khéo tay ta có thể làm cho tàu ngầm lơ lửng trong nước,

Chúc các bạn thành công. Xin coi cho kỹ đã làm chớ hư rồi mới «qua» bấy lâu là hỏng được.

DƯƠNG-VĂN-TY
(tam kỳ)



HƯỚNG DẪN CÁC EM ĐỌC SÁCH

DOÃN QUỐC SỸ
(tiếp theo)

Ngoài ra, cũng phải nói thêm, nhà giáo còn tìm hiểu trẻ qua nhiều phương pháp quan sát khác, tỉ như quan sát lúc em làm việc một mình, lúc em làm việc trong hàng đội quan sát lúc em chơi với các bạn quan sát những thành quả em đạt được ở mọi lãnh vực...

Khi đã hiểu cá tính từng em rồi thì việc hướng dẫn các em đọc sách, chọn sách không còn mấy khó khăn nữa.

Hội phụ huynh học sinh tại nước nhà còn là hình thức nhiều, nhưng tại các nước ngoài, chính những buổi họp chăm chỉ và đúng đắn của hội và nhân viên giảng huấn nhà trường mà nhà giáo thêm yếu tố tìm hiểu trẻ trong từng hoàn cảnh gia đình như:

— Các vị phụ huynh có năng đưa các em đi ra ngoài thiên nhiên ngoạn cảnh, thăm sở thú, thăm viện bảo tàng, hoặc đi dự thính các buổi hòa nhạc?

— Các vị phụ huynh có năng mua sách vở báo chí thiếu nhi cho các em đọc ở nhà.

Tiện trẻ xin được nhắc lại: Nhìn rộng, mở rộng hơn nữa, hướng dẫn đọc sách còn là phù trợ hướng dẫn cho các em biết mình và biết người. Hãy tỉ dụ, một em là con dân của một cường quốc; em thoát đọc sách để hưởng những niềm vui chung phổ thông, phổ biến với bất kỳ trẻ em thời nào, nơi nào. Sau đó em tìm hiểu dần gia sản tinh thần đã khiến nước em ở địa vị liệt cường; rồi em tìm hiểu những nếp sống khác nhau của các dân tộc khác trên thế giới, để sau đó chuẩn bị tinh thần giữ vững và khuếch đại địa vị cường quốc của dân tộc em.

Một trẻ em Việt Nam cũng vậy, thoát vui với bức tranh gà mẹ, gà con, bức tranh chuốt vinh quy bái tổ, rồi vui với truyện cổ Thạch Sanh, Phạm Công Cúc Hoa, Tấm Cám..., rồi đọc truyền thuyết con rồng cháu tiên, đọc lịch sử danh nhân của dân tộc, và cũng sẽ chuẩn bị cho các em lớn lên với tinh thần hòa hài nhưng bất khuất, tinh thần tất yếu, thiết yếu để trường tồn giữa một vị trí đầu sóng ngọn gió là vị trí ngã tư văn minh thế giới của dân tộc nhà.

Như vậy hiểu sách và hiểu trẻ là hai bề mặt của một vấn đề văn chương thiếu nhi. Sách báo thiếu nhi tại các nước kỹ nghệ tiên tiến thì ê hề, và ngay tại nước nhà ngày nay, sách nhi đồng cũng đã đạt tới lượng mà chúng phải mất khá nhiều thì giờ mới thẩm định được đích đáng về phẩm.

Chúng ta thừa biết sách viết cho trẻ dù xây dựng đến mấy mà không

hấp dẫn với trẻ thì cũng bằng thừa. Tuy nhiên nói vậy không phải là có ý xác định sách hay là sách các em đua nhau đồ xô vào đọc. Các em đâu có phải sinh ra là đã có ngay khiếu thẩm mỹ đáng tin cậy. Nếu không được hướng dẫn rất có thể các em hoặc cố định, dậm chân tại chỗ trong việc lựa chọn sách đọc, hoặc càng đi sâu vào lầm lạc, ngụp lặn suốt thuở hoa niên với những loại sách «cao bồi» «bát man» không một chút giá trị về văn chương cũng như về thẩm mỹ đã một thời tràn ngập khắp hang cùng ngõ hẻm của ta

Hơn nữa, tuổi hoa niên của các em rất giới hạn, và đặc biệt có những cuốn sách hợp với cỡ tuổi em như gấm thêu hoa, nhưng nếu các em chẳng được hướng dẫn để đọc kịp thời đúng lúc, để quá tuổi đó, các em sẽ chẳng bao giờ với tới nữa, hoặc giả nếu như sau này lớn lên có tìm đọc thì lại ở tâm trạng tìm hiểu khác hẳn

AI mà chối cãi được rằng sách hay lại hợp với cỡ tuổi đem lợi ích tới đa cho trẻ: gây cảm xúc, mài sắc cảm quan, phong phú hóa tâm hồn, cung cấp kinh nghiệm sửa soạn và dẫn dắt các tiến tới những vũng ngày một khoáng đạt, phi nhiêu, phồn thịnh. Nhất là bây giờ T.V. đã có mặt tại hầu khắp các đô thị. Trẻ Việt Nam nào mà chẳng ham xem những chương trình: Đồ vui đề học, Tìm học, Em tìm hiểu, Góp gió, Thế giới loài vật, Thiếu nhi tuổi xanh, Thế giới trẻ em... Những chương trình thiếu nhi ngoài học đường đó có công lớn bồi đắp cho học đường về đức dục cũng như về

trí dục, nhưng đồng thời cũng thu hẹp thì giờ đọc sách của các em. Do đó vấn đề hướng dẫn, chọn lựa sách hay, sách thích hợp cho các em càng trở nên cần yếu và khẩn cấp.

C. — Những phương pháp hướng dẫn các em vào thế giới văn chương thiếu nhi:

Cho thật khoa học tưởng không gì hơn theo trình tự sau này: Gây không khí đọc sách; tìm hiểu và thưởng thức văn chương; minh họa và trình diễn; tập sáng tác.

1. — Gây bầu không khí đọc sách hào hứng:

Gây một thói quen ham đọc sách cho các em là chúng ta có ý gây dựng cho các em một thói quen tốt suốt đời. Muốn vậy trước hết phải gây bầu không khí khiến các em cảm thấy hào hứng trong việc tìm sách đọc. Và niềm khích lệ có thể tỏa ra khi chính thầy cô nắm vững thế giới sách vở, bảo hứng, sáng suốt và nồng ấm trong việc sử dụng mọi khả năng, mọi hoàn cảnh để hướng dẫn các em vào thế giới đó.

Tại trường sư phạm Saigon, theo học môn Văn Chương Thiếu Nhi, các sinh viên có bốn phần hàng thông nộp đều đặn số phiếu đọc sách. Mỗi tác phẩm đã đọc được ghi vào một phiếu gồm: (1) Tên tác giả; (2) Tên tác phẩm; (3) Tên họa sĩ minh họa (nếu có); (4) tên nhà xuất bản, năm xuất bản; (5) Tóm lược truyện; (6) phê bình và đề nghị truyện cho cỡ tuổi nào (hay lớp nào).

(còn nữa)



SÁNG TÁC

CHIẾC LINH HỒN NHỎ

LÊ MINH CHÂU

...Và khi nào đánh mất
Nhịp cầu mơ thiên đường
Là chừng khi nước mắt
Xuống nhuộm ngàn mệnh
mang.

VŨ THỊ CA DAO (Hoa Tiên)

Buổi chiều về êm đềm trong khu vườn. Những tia nắng còn sót lại xuyên qua bóng lá rơi trên thảm cỏ xanh những ô nhạt nhòa. Thạch ngồi trên chiếc ghế mây dựa gốc mai đưa mắt nhìn lơ đãng những ô nắng rung rinh nhẹ nhẹ và ánh lên một màu vàng thực đẹp. Không dưng Thanh nghĩ đến cặp mắt kính của chú Viễn cũng tròn như thế này. Chú ấy cựa từ lúc nào Thanh chỉ biết nhưng đeo mắt kính vào, trông chú oai hân lên.

Chỗ ngồi của Thanh gần sát hiên nhà nên có thể đưa mắt nhìn khắp cả khu vườn và cả những người đi

lại ngoài kia nữa. Cứ mỗi buổi chiều Thanh có thói quen ngồi im lặng trong vườn với ít quyển sách trong tay. Những quyển sách hằng dễ thương nói về một cổ tích thực đẹp từ ngàn xưa, hay những câu chuyện phiêu lưu kỳ thú năm ngoan ngoãn trong tay cô chủ nhỏ. Nhưng thường thì ít khi Thanh chịu đọc hết quyển cứ lật được vài trang giấy rồi xếp lại lảng những bước chân dịu dàng của buổi chiều rơi trong khu vườn. Đối với Thanh thời khắc lúc ấy như dừng lại, yên lặng và mong manh. Khu vườn không một tiếng động kể cả tiếng chim kêu và tâm hồn Thanh như mở rộng ra hòa vào thính vắng.

Cho nên Thanh yêu buổi chiều. Yêu khu vườn nhỏ. Yêu cả đến những hòn sỏi, gốc cây và cả những bước chân của người đi phía bên kia đường. Những tình cảm nhỏ nhoi ấy đôi khi làm Thanh đắm ra vô vẩn. Và chị Huyền trên là «Bé mơ mộng». Thanh cũng chưa hiểu rõ mơ mộng là gì. Nhưng cũng ngầm nhận ra những ước mơ kỳ lạ của mình. Những ước mơ ấy có đôi khi Thanh viết ra trong một tập giấy nhỏ và cất giấu thực kỹ không cho chị Huyền xem. Chị ấy chỉ thích trên Thanh thôi... Có tiếng nói trầm trầm bên tai làm Thanh giật mình:

— Bé con mơ mộng ghê nhỉ...

Thanh quay lại và bắt gặp chú Viễn đứng trên thềm khoanh tay nghiêng đầu nhìn quanh giễu cợt.

— Chú Viễn lại chọc cháu rồi. Lát nữa mách mẹ cho xem.

— Lại làm nũng rồi... tới áo của chú mấy hôm nay bị lủng lỗ to nên chú còn xu nẻo đâu bé con ẹ.

Viễn bước lại gần Thanh vừa

trả lời. Viên có giọng nói ấm và nhẹ nhàng ngay cả trong lúc cười đùa. Đôi lông mày hơi rậm làm mắt chú thêm sâu buồn bã. Thanh chá hiểu chú ấy ngại gì qua cặp mắt lúc nào cũng dăm dăm khó hiểu ấy...

— Ai thêm làm nũng với chú hồi nào đâu mà chú cho tiền Tường Thanh còn nhỏ lắm ẹ.

— Không nhỏ thì lớn vậy Chú kêu Thanh bằng... cô lớn nhà...

Suýt nữa bắt cười. Vì câu nói đùa. Thanh bụm miệng lại cố nén, chú Viên vẫn có lối nói chuyện... «bất cần đời» như thế ấy nên làm sao bọn Thanh giận được lâu. Cũng có đôi khi Thanh muốn giận chú một lần nhưng không có dịp. Vì những ngày chú đến ở nơi căn nhà nhỏ này quá ngắn ngủi. Rồi lại đi ngay. Thanh vẫn nhìn cánh chim bay thật xa trên bầu trời vào lúc chiều vừa xuống để thăm vi chú Viên với chúng...

— Không thêm nói chuyện với chú à.

Ai bảo chú hay chọc người ta làm gì?

Viên cười, xòe tay đưa Thanh một đóa hoa màu trắng bảo «xin lỗi». Thanh đưa tay cầm lấy, mùi hương bay thoang thoảng Thanh nhớ ở nhà đứa bạn tên Nhiên cũng có trồng cây hoa này Thân cây to, cao và những chiếc lá xanh đậm ra đều đặn. Ở chót mỗi cành cây nhú ra những đóa hoa trắng nõn như tuyết Nhiên bảo cứ mỗi buổi sáng vừa mở cửa ra, gió đưa hương hoa bay vào làm lâng lâng cả tâm hồn. Nhiên nói như khi hẳn làm thơ khiến khiến Thanh cũng cảm thích. Nài mãi mới xin được một cây trồng ở góc vườn ..

Thanh nói điều này với chú Viên và hỏi chú hái hoa ở đâu:

— Chú hái trong vườn nhà người ta ấy...

— Nhưng chung quanh đây đâu có nhà nào trồng loại hoa này?

— Bé con cứ thắc mắc hoài...— Viên lảng sang chuyện khác À.. cô bé tên Nhiên bạn của Thanh đó, sao không thấy đến chơi nhỉ?

Đôi mắt Thanh chớp nhẹ:

— Nó giận cháu mấy ngày qua...

— Buồn nhì...

Thanh cúi đầu không cho chú Viên thấy cặp mắt đỏ hoe của mình.



Thanh vẫn có tật mau nước mắt, chuyện gì cũng có thể khóc được. Nhiên đâu có hiểu Thanh cần bóng hình nó trong đời sống như thế nào. Mỗi một thân quen, một thương mến ngọt ngào Thanh vẫn cất giữ thật sâu kín trong sâu ngăn tim. Nhưng có lẽ vì bàn tay Thanh quá nhỏ nhắn nên không giữ được Nhiên. Và những gì người chất chứa gìn giữ là những gì mong manh dễ vỡ nhất chứ Viên vẫn nói với Thanh như thế...

Nhờ hoài hôm ấy, vì một lý do không đâu Nhiên giận Thanh. Hắn bỏ ra về trước mặt cho Thanh đứng ngơ ngác trên hành lang trường. Những giọt nước mắt rơi trên má trên môi, và ngoài kia những hạt mưa cũng đổ xuống làm mù mịt cả khoảng sân. Bỗng hình Nhiên cũng mờ mịt ra khỏi tầm tay với của Thanh:

— Sao mấy « cô nhóc » bây giờ hay giận nhau quá nhỉ?...

Thanh bật cười quay lại nắm tay Viễn giật nhẹ:

— Chú kêu người ta bằng gì thế?

— Cô nhóc...

— Quê ba cục, chú Viễn ơi...

— Ừa... chú quê...

Viễn đứng lên mỉm cười, rút điều thuốc gắn lên môi. Tia lửa bập bùng trên gương mặt. Thanh nhìn một lúc rồi bảo « chú hút thuốc hay ghê, có vẻ đứng đắn nữa » « bé con ngạo chú đấy hở » Viễn đưa tay dọa. Thanh rút đầu lại cười. Điều thuốc làm gương mặt Viễn nghiêm hơn nhưng thấy chú hút nhiều quá Thanh đâm ra sợ. Có lần thức giấc nửa khuya chợt thấy ánh đèn sáng trưng bên phòng chú Viễn. Đến sáng Thanh qua chơi thấy tàn thuốc đầy ắp trên cái gạt. Chú ấy đốt cả gói chứ không ỉ; và mặt chú trông buồn để sợ làm Thanh chả dám hỏi gì cả...

Mỗi người lớn lên đều có một thế giới riêng, một suy tưởng riêng. Thanh không hiểu gì, nhưng cũng lờ mờ nhận ra như thế. Cái thế giới của chú Viễn sâu kín quá, đâu có đơn giản và đầy màu sắc như những sự vật chung quanh Thanh. Những hòn cuội trắng, gốc cây, khu vườn xanh cò với đóa hoa tươi hoặc lũ bạn lúc

nào cũng sẵn sàng nụ cười bên môi bên mắt. Thanh ở yên trong vòng bình yên đó nên nhìn chú Viễn thấy lạ lùng...

Thanh nhớ đến một quyển sách vừa xem hôm qua. Quyển sách kể chuyện một cô bé bệnh hoạn. Cô bằng tuổi Thanh nhưng có lẽ lớn hơn nhiều với những suy tư chất chứa trong đầu óc (những điều ấy Thanh đã nghĩ đến hoặc chưa bao giờ nghĩ đến) Trong quyển sách đó có hai câu thơ định đem hỏi chú Viễn:

« Một chiếc linh hồn nhỏ

Mang mang thiên cổ sầu »

Đọc xong, Thanh ngạc nhiên khi thấy mình không một ấn tượng gì về sự hay dở của quyển sách. Chỉ có một cảm giác mang mang (như cô bé trong truyện) không rõ nguyên do trong tâm tưởng. Thanh thăm so sánh cái thế giới bé nhỏ của mình với đời sống nội tâm trên giường bệnh của cô bé. Nó quá phức tạp, đâu có giản dị như Thanh hiện tại và làm Thanh bối rối...

— Bé con thích đi dạo phố với chú không nào? — Chú Viễn hỏi, không nhìn Thanh.

— A... thích ghê đi chứ. Đi liền chứ nhỉ? Rủ luôn cả chị Huyền với anh Khôi luôn nhá...

Khôi... Khôi mở lấy xe chở bé Huyền đi học bạn rồi. Còn có mình bé con lơ ngơ ở đây thôi...

Thanh mỉm cười, chợt nhận ra chú Viễn sửa soạn lúc nào không hay. Chiếc áo trắng dài tay và đôi mắt kính mà mái tóc phủ sát lấy gọng. Lúc ban chiều anh Khôi có lên rủ nhưng vì nhức đầu nên không đi được. Và như thế, nếu chú Viễn

(xem tiếp trang 34)

GIỌT MƯA THU

Từng giọt mưa chiều thu
Nghe lòng sao buồn bã
Từng giọt mưa chiều thu
Nghe tim mình rộn rã.
Từng giọt mưa chiều thu
Cho hồn vương nhớ thương
Từng giọt mưa chiều thu
Cho lòng thối sâu vương.
Nhìn giọt mưa chiều thu
Chiếc lá vàng rụng rơi
Nhìn giọt mưa chiều thu
Hồn man mác đầy vơi.
Nhìn giọt mưa chiều thu
Cho những kẻ phong sương
Nhìn giọt mưa chiều thu
Lòng chanh nhớ quẻ hương.

QUỐC THÔNG

BÔNG PHẤN

Sân nhà chị hiu hiu cơn gió hạ
Lay những cánh bông phấn nhỏ mong
Nhanh
Như bé thơ rồi sẽ lớn hiền lành
Trong bóng mát vòng tay ba che chở
Chiều trước hiên nhìn những bông phấn
đỏ
Bên hoa vàng đôi bướm trắng làm
duyên
Xếp cánh non như lạc giữa mơ tiên
Có dĩa phép xây lên nhiều tháp trắng
Sân nhà chị lung linh hoài bóng nắng
Những cánh hoa vẫn hé nở hồn nhiên
Và lũ ong vẫn ru rú làm duyên
Như đã đến một ngày mùa xuân mới.

THÔNG THIÊN

TUẦN LỄ CỦA EM

Ồ tiếng em cười buổi sáng thứ hai
Như hồi chuông reo qua dãy lớp dài
Con chim nhỏ vô tình im tiếng hát
Vạt nắng vàng vào lớp học mùa may
Đôi mắt ngược nhìn bảng đen, thứ ba
Bút màu xanh gọt nét chữ Việt Nam
Địa lý hôm nay qua phần hình thể
Em thấy rõ ràng trên tấm bảng đen
Thứ tư khoa học ngay vào giờ đầu
Dặn dò, cô giáo nói nhỏ vài câu
Mô hình, thí nghiệm em vừa trông thấy
Bài giảng về nhà em sẽ nhớ lâu
Buổi sáng xếp hàng xuống vườn thực
vật
Có những tiếng cười trong ngàn lá xanh
Bầy ong vô vẻ rú rú hút mật
Trên luống hoa vàng, buổi sáng thứ năm
Thứ sáu sân trường giăng giăng mưa
bay
Cẩn bút chì em suy nghĩ đầu bài
Chút hơi nước lùa vào phòng lạnh ngắt
Em cúi xuống bài, sắp đến giờ chơi
Nét màu hội họa cuối cùng đã xong
Tiếng chuông reo vang ngập cả gian
phòng
Ôm sách vội vàng em qua cửa lớp
Ngày thứ bảy qua êm đêm nắng hung

THÔNG XANH

THƯƠNG CHA MẸ

Thương con cha mẹ dầm mưa
Sáng tinh sương dậy, ban trưa ngoài
đồng
Chiều về nhạt ánh nắng hồng
Đường quê lúa trổ — vợ chồng con
vui

THIÊN BẤT HỮ

Thiếu Nhi 131 — 17



PHÚT TUYỆT THÚ

● NGUYỄN HIẾN LÊ dịch

Trên đường đời, từ «buổi đầu» cho tới «lúc cuối» ai cũng được hưởng ít nhất là một lần, một lúc tận thiện tận mỹ. Có thể nhiều lúc như vậy, nhưng hầu hết chúng ta đều hoặc bận quá, trẻ quá, già quá, phức tạp quá, quá thế này, quá thế nọ, nên không để ý tới... và những lúc đó trôi qua đi mà ta không hay.

Tôi được biết cái phút tuyệt thú của tôi hồi tôi còn tám tuổi. Đêm xuân đó, tôi bỗng thức dậy, thấy ánh trăng rọi qua cửa sổ, tràn ngập trong phòng. Trăng tỏ quá, tôi không ngủ được nữa, ngồi ở trên giường. Không có một tiếng động... Không khí nhẹ nhàng, thoang thoang hương lê và kim ngân hoa (chèvrefeuille).

18 — Thiếu Nhi 131

Tôi trườn xuống sàn, rón rén bước ra sân. Giờ đó đã khuya, trẻ tám tuổi không được thức, nhưng tôi muốn ngồi một lát trên cái đu để ngắm ánh trăng. Khi tôi khép nhẹ cánh cửa lại thì thấy má tôi ngồi trên bực thềm. Người ngừng đầu lên, mỉm cười đặt một ngón tay lên môi, còn tay kia vẫy tôi. Tôi lại ngồi nép vào người, người đưa tay ra choàng tôi.

Đồng quê thêm thiếp trong cảnh tĩnh mịch : nhà nào cũng tắt đèn. Ánh trăng rớt xuống như bạc, rực rỡ tới nỗi chúng tôi nhìn thấy khu rừng cách đó một cây số.

Tôi thì thầm :

— Cảnh đẹp quá, má!

Và cánh tay người ghi chặt lấy tôi, con Frollo đi băng qua bồn cỏ, lại nằm dài trên bực thềm, vẻ sung sướng, đầu đặt lên đầu gối má tôi. Cả ba chúng tôi đều im lặng trong một lúc lâu. Những ngôi sao mờ mờ lấp lánh ở xa, xa lắm. Thỉnh thoảng một ánh trăng chiếu vào một cánh hồng gần thềm, và giọt sương rung rung tỏa sáng. Bụi cây như đeo những chuỗi kim cương và một mùi hương âm thấp từ cỏ bốc lên.

Chúng tôi biết rằng ở giữa khu rừng âm u, đời sống thảo mộc, thú vật vẫn tiếp tục. Có cả ngàn tiếng động của thỏ, sóc, chồn đi đi lại lại trong thế giới của chúng. Ngoài đồng, trong

vườn cũng vậy, cây cỏ vẫn âm thầm mọc. Con ngựa tơ đương ngủ bên cạnh mẹ nó trên bãi cỏ, và ở gần chúng tôi, một con bê nằm nép vào sườn mẹ.

Chẳng bao lâu nữa, những cánh hoa hồng hồng và trắng sẽ rụng lả tả như tuyết, và hoa sẽ thành quả. Những bụi mận (prunier) sẽ đầy những trái tròn, sắc đỏ lần lần dưới ánh nắng, và được những cơn mưa tưới nhuần. Trong những thửa ruộng những đợt bắp non bắt đầu đâm thẳng trên trời. Sáng mai, ong sẽ tập tót bay lại hút đầy mật các bông dưa bở, và chẳng bao lâu trên các dây dưa, hoa sẽ rụng mà trái xanh xanh nho nhỏ sẽ lốm đốm xuất hiện.

Phép màu của đời sống tiếp tục một cách vô thanh vô hình trong cảnh tĩnh mịch bao la đó. Thuận theo luật hóa công, chim ấp trứng trên cây dâu. Trái qua biết bao thế kỷ, núi vẫn trơ trơ cùng tuế nguyệt, hiên ngang, hùng vĩ. Các vì tinh tú vẫn vận chuyển, cơ man nào là thế giới vẫn được bàn tay mạnh mẽ mà nhẹ nhàng của Hóa công điều khiển.

Má tôi chỉ cho cây bá hương nói khe khẽ với tôi :

— Con coi kìa, ngôi sao đó như mắc kẹt trên cành cây.

Trong khi chúng tôi ngắm ngôi sao đó thì một con chim họa

mi cất tiếng hót trên ngọn một cây lê. cơ hồ như nó không thể không biểu lộ niềm vui tràn ngập trong lòng. Tiếng hót trong trẻo như tiếng vàng ròng lưu sưông, nhẹ nhàng như ánh trăng ; âm bổng âm trầm hòa hợp lẫn nhau một cách dịu dàng, có lúc thật nhỏ gần như không nghe ra được, rồi lại vang lên, tỏ một niềm vui thú tuyệt trần. Bỗng tiếng hót im bật và cảnh đêm trở lại tĩnh mịch dưới ánh trăng,

Một em gái tám tuổi không phân tích nổi những ý nghĩ đó, cũng không nhận được sự menh mông của vũ trụ. Nhưng em thấy được ngôi sao cắm trên cắm trên cành một cây bá hương và cảm được nỗi vui hoàn toàn xuất thần đó. Em nghe được tiếng họa mi dưới ánh trăng mà trong lòng tràn trề một niềm hoan hỉ âm thầm. Em cảm thấy cánh tay má ghì chặt em mà được hoàn toàn an tâm.

Em có thể không nhận được dòng sinh hoạt nghiêm khốc, lúc thăng lúc trầm, không nhận được sự vận chuyển của vũ trụ, sự lên xuống của thủy triều nhưng em cảm thấy lúc đó như được nhìn một vũ trụ mới qua một cánh cửa hé mở và đã được biết trong một lát cái tận thiện tận mỹ.

Gladys Bull
(Trong Ý Cao Tình Đẹp đã
xuất bản)

Thiếu Nhi 131—19



VIẾT CHO BA MÁ...

Kỳ này, chị xin gửi tới các em vài mẫu tâm tình của các em viết cho ba má. Bài của em Đỗ Nguyễn An Giang có lẽ đã được viết trong cơn xúc động, giữa niềm Tri ân sâu xa với Thượng Đế, giữa niềm yêu thương dào dạt với ba má, nhân dịp ba má may mắn thoát nạn. Chỉ là một đoạn ngắn, như tạp ghi, đọc xong chị cũng thấy hòa nhịp cảm thông với tâm tình của An Giang lắm.

Riêng về lá thư của em V thì không phải là bài V. gửi cho tòa soạn. Chị đã nhận được lá thư đó trong một dịp rất tình cờ. Lá thư đó đã nằm trong ví tay của má em V. chắc từ lâu lắm nên giấy đã nhàu nát. Khi trao thư đó cho tòa soạn, bà gửi kèm:

—Đây là thư riêng của tôi. Vì nghĩ rằng có nhiều ba má trên đời này muốn biết một phần cảm nghĩ thật của con cái dành cho mình, tôi gửi tòa soạn, coi như một mẫu tâm tình điển hình, tòa soạn có thể sử dụng như bài của độc giả gửi về vậy.

20—131 Thiếu Nhi

Các em thân mến, chị thấy rằng rất nhiều người có thói quen không tôn trọng người thân bằng người xa lạ. Chúng ta sẵn sàng tiếp đãi người ngoài bằng tất cả những phép xử thế được coi là lịch sự, quý trọng nhất. Mà nhiều khi lại quên mất người thân. Chị đã nhận được rất nhiều thư tâm tình của các em. Chị xin cảm tạ lòng tin cậy của các em dành cho chị. Nhưng chị cũng mong rằng các em sẽ tùy theo trường hợp có thể, viết cho ba má lá thư tâm tình.

Các em ơi! Chị biết rằng ở tuổi các em, có nhiều điều không tiện tâm tình với ba má, khi đó thì đã có chị. Các em hãy tâm tình với chị.

Nhưng, như chị đã nói ở trên, một vài trường hợp có thể, hơn thế nữa, rất cần, các em nên gửi cho ba má lá thư tâm tình. Lá thư nhàu nát của em V, mà má đã cất kỹ trong ví tay bao lâu, nói lên điều đó, các em ạ.

TẠ ƠN

về Đỗ Gia Trang

Thế mà đã hai mươi năm rồi đó, ba chữ «hai mươi năm» thoảng qua như làn gió nhưng có ngò đầu chắt chứa biết bao công trình khó nhọc của Ba Má. Ba Má kính yêu ơi, con gái út của Ba Má đã hai mươi tuổi rồi đó, con số một ở hàng chục đã bỏ con vĩnh viễn rồi, để thay vào đó con số hai — con số của người lớn — có lẽ con số ấy khó thương thật, nhưng con không ghét nó đâu dù sao con với nó sẽ kết thân suốt chín năm nữa. Ba má vui khi thấy con mình khôn lớn, nhưng chúng con lại buồn vì biết tuổi già của Ba Má càng chồng chất cao. Với từng tuổi này mà Ba Má chưa có chút gì gọi là an hưởng thanh nhàn, từ sáng tới chiều, lúc nào Ba Má cũng nhọc nhằn, bận rộn với công việc.

Hai mươi năm, con sống sung sướng với hạnh phúc gia đình với tình thương Ba Má, anh chị em, nhưng con vẫn chưa tròn bổn phận của con, lắm lúc con hay cãi vã, bướng bỉnh, với anh chị làm Ba Má buồn lòng, con đã khóc khi biết mình hư hỏng như vậy và đã cố sửa đổi, nhưng Má vẫn thường mắng yêu con là: «con nhỏ này cứng đầu lắm!» hay sao?

Cả ngày trên chiếc xe cũ kỹ mà Ba đã chế biến sửa chữa khá nhiều, Ba đã cùng Má đến sở và nhiều nơi trong thành phố vì việc làm ăn, Ba Má đã phải hít thở trong bầu không khí đầy khói và bụi ấy, chúng con không an tâm chút nào hết, nhưng đành chịu vì không biết làm sao hơn. Con xin cảm tạ ơn Ba Má đã lo lắng cho con suốt hai mươi năm nay và con cũng xin tạ ơn Thượng Đế tạ ơn Đấng Tối Cao thiên liêng đã cứu Ba Má con thoát khỏi tai nạn trong đường tơ kẽ tóc. Nghĩ tới cảnh Ba Má lúng túng, thảng thốt khi gặp nạn mà con thấy thương Ba Má quá thể, Ba Má kính yêu của con ơi...

Đỗ Nguyên An Giang
(T.V)



THƯ CỦA EM V.

Thưa mẹ,

Mẹ ơi, câu chuyện hồi nãy xảy ra mẹ đừng có buồn nhe mẹ, tụi con là những người không biết suy nghĩ, chỉ biết ích kỷ, háo thắng tranh dành nhau được thua, làm mẹ phiền lòng thật là bất hiếu

ghê, con hối hận lắm mẹ. Con biết mẹ rất đau xót khi nói «chẳng qua tại mẹ không muốn người làm». Thưa mẹ, mẹ đừng có nghĩ như vậy nữa nhé mẹ, tui con làm như vậy có nghĩa lý gì mà mẹ nói thế. Con biết bố mẹ cần cù làm việc chỉ có mục đích là giúp tui con có cơ hội được sống sung túc, đầy đủ hơn bố mẹ bây giờ. Nhưng con không cần, thà nghèo khổ mà không phải thấy bố mẹ cực khổ con còn vui hơn là đạt được mục đích cao cả của bố mẹ muốn gây dựng cho con. Tuy nhiên đâu phải một mình con,

Chị ơi !

● *Chị ơi! cái gì sẽ nằm dưới mắt những người học giỏi hả chị!*

Mỹ Duyên, Gò Công

— Cái mũi.

● *Chị ơi! Tết Trung Thu thất lưng buộc bụng, ăn gì đỡ tốn hả chị?*

Hàn Sĩ, Saigon

— Kẹo.

● *Chị ơi! Sợi dây Xê-pông là gì?*

Thúy Hằng, Đalat

— Là sáng kiến của nhà in tem thư.

Thân mến

Chị MAI LOAN

còn các anh, chị, em con nữa mẹ nhỉ, con chỉ cầu mong làm sao nhà mình đủ ăn, đủ mặc mà đầy đủ người như thế này là được rồi, cần gì giàu sang mẹ há, vì cuộc đời như cánh phù du, nó tan biến đi như bọt bèo không tồn tại mãi được. Con biết con có nhiều tật xấu, đôi khi con còn thấy con xấu xa nhất trong xã hội nữa, tuy nhiên con sẽ rán học để mai một kiếm ra thật nhiều tiền, con sẽ tặng mẹ hết để mẹ tha hồ làm việc phúc nhé mẹ (con biết đó là ước mơ của mẹ để hầu xoa dịu một phần đau khổ của xã hội). Thôi, bây giờ mẹ rán chịu đựng con một thời gian nữa nhé mẹ, con sẽ cố gắng để khỏi làm mẹ phiền lòng nữa vì mẹ vui là con vui mà mẹ buồn là con buồn hà. Thôi con chúc mẹ đêm nay ngủ thật ngon mà trong giấc mơ của mẹ, mẹ sẽ thấy được những cảnh làm cho xã hội bớt đau khổ nhé mẹ.

Con của mẹ

V.

T.B. Mẹ coi đây như một cái thư của con bé tầm thường chẳng có gì đáng chú ý và mẹ coi xong thư mẹ cũng vứt cái thư cũng như vứt cả những cái gì mà nó ám ảnh, làm mẹ nghĩ tới nhiều nhé mẹ.



THI SĨ CỦA ÂM THANH TUẤN LONG

Ngày 17-10-1974 là lần giỗ thứ một trăm hai mươi lăm, ngày Chopin — thiên tài âm nhạc hay thi sĩ của âm thanh từ giã cõi trần. Nhắc đến Chopin tức là nói tới tay danh cầm kiêm soạn nhạc gia lỗi lạc người Ba Lan hồi tiền bán thế kỷ XIX Ông nổi tiếng chẳng những nhờ có nhiều tác phẩm độc đáo rất giá trị chứa đầy «chất» thơ, mà còn

được xếp đồng hạng với Beethoven, Schubert, Schumann, Mendelssohn, Berlioz, Liszt, Brahms...v.v.. là lớp người «đẫn đường mở lối» loại nhạc dành riêng cho dương cầm (pianomusic) (1).

Fryderyk Franciszek Chopin (2), thường gọi tắt là Chopin, sinh ngày 22-02-1810 (3) tại Żelazowa Wola gần Varsovie (thủ đô Ba Lan), con thứ ông Nicolas Chopin và bà Tekla Justyna Krzyżanowska. Chopin mang hai dòng máu : người cha gốc Pháp sang sinh sống bên Ba Lan từ khi mười sáu tuổi. Ở nơi đất khách quê người, Nicolas kết hôn với một thiếu nữ xinh đẹp thuộc hàng quý tộc nước này, sau bốn năm đi lại quen biết. Họ gặp gỡ nhau cũng vì nghệ thuật : người chồng chuyên xử dụng sáo (fêlê), người vợ thành thạo dương cầm.

Cuộc tình duyên «văn nghệ» ấy đã cho hai người bốn đứa con, nhưng theo sự nhận xét của chính song thân — chỉ riêng Chopin mới có nhiều năng khiếu âm nhạc hơn cả, và năng khiếu ấy thể hiện ngay từ khi còn thơ ấu. Thật thế, ngay từ hồi sáu tuổi, cậu bé đã sáng tác nhiều bản nhạc ngắn, và hai năm sau — lần đầu tiên ra mắt công chúng — cậu trình diễn độc tấu dương cầm thật xuất sắc. Kể từ đó, mọi người đều gọi Chopin là thần đồng.

Dù biết con mình chẳng hề màng tới các trò chơi giải trí nào khác hay chạy nhảy nô đùa như những đứa trẻ cùng lứa hơn là say mê tiếng đàn, ông bà Nicolas khôn ngoan vẫn bắt

(1) Theo Hugh Milton Miller trong cuốn *History of Music*.

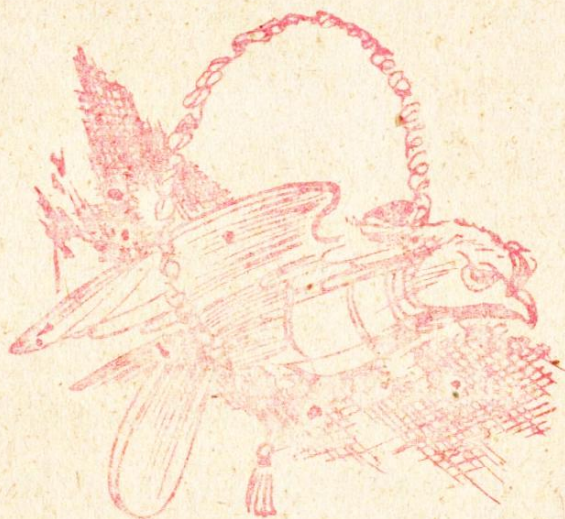
buộc Chopin học chữ tại trường dành cho quý tộc ở thủ đô Ba Lan, nhưng không quên giúp con có dịp phát triển khả năng thiên phú. Năm 1817, Chopin bắt đầu học nhạc và dương cầm với giáo sư Wojciek Zywny, người Tiệp Khắc. Thấy Chopin tiến bộ rất mau, Fywny mới khuyến khích « cậu học trò cưng » nên học sáng tác vì Chopin thường tỏ ra có nhiều cảm hứng bắt nguồn từ những vũ điệu dân tộc Ba Lan. Suốt ba năm (1826 - 1829), khi đã hoàn tất bậc trung học, Chopin nhập âm nhạc viện Varsovie để bồi bổ thêm sáng tác và hòa âm, dưới sự hướng dẫn của Josef Elsner, giám đốc viện này, riêng môn dương cầm chàng tự luyện lấy. Elsner khuyên Chopin sáng tác loại nhạc sân khấu (Opera), ca nhạc kịch (Cantata) nhạc cho ban đại hòa tấu (Orchestra) hoặc tứ tấu khúc (Quatuor), nhưng Chopin chỉ thích những bản dành cho dương cầm.

Sau dịp viếng thăm Bá Linh (1828) và nhất là lần trình bày hai bản hòa tấu khúc (Concerto) tại thủ đô Áo Quốc (1829) do bá tước Wenzel Von Gallenberg bảo trợ, Chopin trở về Ba Lan. Cuối năm 1830, Chopin giới thiệu vài nhạc phẩm mới nhất của mình với quê mẹ trước khi lên đường làm chuyến viễn du Âu Châu trong ý định sẽ tới Đức và Ý trau dồi nghệ thuật thêm vững vàng. Nuôi cao vọng đó, Chopin sang Áo chưa được bao lâu thì chàng hay tin cuộc cách mạng chống quân Nga bùng nổ tại quê nhà, kèm theo nhiều vụ xáo trộn khác ở trung bộ lục địa Âu Châu khiến Chopin quyết định không về Ba Lan nữa, chàng rất quyến luyến quê

hương, nơi những người thân yêu và bạn bè còn ở lại. Chopin ngậm ngùi viết: « Tôi có cảm tưởng như đi chuyến này là chết ». Do đấy, Chopin sang Pháp là quê cha rồi ở luôn cho tới ngày vĩnh biệt cõi đời.

Đến Ba Lê, Chopin nhận thấy quả thực đây là Trung tâm sinh hoạt của thi, ca, nhạc, kịch, hội họa Âu Châu. Chính nơi đây là môi trường thuận lợi cho tài nghệ của chàng có dịp nảy nở nên trong lúc chờ đợi thời cơ thuận lợi, Chopin tạm sống bằng nghề dạy nhạc và sáng tác.

Dần dần Chopin quen biết với Plata, Apponigi, Hiller, Heine, Kalkbrenner, Herz, Paganini, Delacroix... nên tên tuổi chàng càng được nhiều người biết đến.



Năm 1838, Chopin yêu Auroro Dudevant — tức nữ sĩ George Sand — một người hơn mình tới sáu bảy tuổi.

Mùa đông năm ấy, hai người du hành ở Majorca trên bờ Địa trung hải, nhưng sức khỏe Chopin yếu kém, vì chàng bị lao từ 1839, thành

thứ không chịu nổi khí hậu vùng này nên bệnh nặng thêm buộc họ phải trở về Pháp. Cuộc sống giữa hai người kéo dài ngót mười năm mới chia ly vào năm 1857 sau vụ cãi vã về đời «đường si nấy đi» Chopin buồn chán bỏ Ba Lê sang Anh, Tô Cách Lan (1848) và trở về Pháp cho tới tận sáng ngày 17-10-1849 chàng trút hơi thở cuối cùng trong căn nhà thuộc khu công trường Vendôme, thọ ba mươi chín tuổi. Thi hài Chopin được chôn cất tại nghĩa trang Père La Chaise (Pháp).

Chopin để lại nhiều nhạc phẩm gồm 02 bản hòa tấu khúc (Concerto) 21 độ khúc (Notturmo), 27 tập nhạc (Etude), 60 bài luân vũ của người Ba Lan (Mazurka) 04 vũ ca (Ballata), 26 khai tấu khúc (Prelude), 04 tức diễn (Impromptus), 16 bài khiêu vũ Ba Lan (Polonaise) 03 cầm tấu khúc (Sonata) dành cho dương cầm, 19 bài hát Ba Lan (Polish song) nhiều bản viên vũ (Rondos) cùng tác phẩm đồ đưa (Barcarolle Opus 60), nhạc khúc tự do (Fantasia Opus 49) và nhạc khúc ru con (Berceuse Opus 57). Trong số những nhạc phẩm này nhiều bản đã được ấn hành ngay từ khi Chopin mới mười lăm tuổi.

Nhận xét và phê bình về Chopin cũng tác phẩm người ta đều công nhận : Chopin có lối trình diễn dương cầm hết sức độc đáo nên nét nhạc chứa đầy thi điệu. Đã vậy, nhờ áp dụng kỹ thuật hòa âm thật mới mẻ, nghĩa là không hoàn toàn theo hình thức cổ điển, thành thử ông được coi là người duy nhất không chịu ảnh hưởng của bất cứ nhạc sĩ nào trước và đương thời.

TUẤN LONG

(s) Tên Pháp là Frédéric François Chopin.



MỘT NGÀY TRÊN QUÊ HƯƠNG

*Trên quê hương một ngày
Trời lên — Gà gáy sáng
Nắng trải nhẹ chan hòa
Xóm, thôn người nhón nhíp.*

*Trên quê hương một ngày
Có chim vàng riu rít
Có hoa nở trong sân
Êm đêm nghe khúc nhạc.*

*Trên quê hương một ngày
Trẻ con lay cặp sách
Vui về hước đến trường
Ê a ngồi học tập.*

*Trên quê hương một ngày
Trẻ mục đồng hơn hỏ
Bác nông phu cấy cấy
Con trâu già gặm cỏ*

*Trên quê hương một ngày
Mặt trời sau rặng núi
Những chiếc diều lung lay
Như hoa, đua nhau nở.*

*Trên quê hương một ngày
Có trăng vàng le lói
Gió mát thổi hây hây
Hồn quê hương phơi phơi.*

QUAN SƠN

(3) Tài liệu khác lại ghi là 23-4-1810.



NHÀ VEN SÔNG

PHAN KHƯƠNG THÁI

Bà Tiểu đứng chờ đồng hàng giờ trước cửa nhà. Đám trẻ con bu quanh nghe những câu rủa tục tảo, cười cợt con giận dữ của bà. Trên vách treo sờ sờ phần nửa tấm lịch bác viết «Nhà Bán» đằng mặt lưng. Tại hai ở mấy chữ chưa thêm bên dưới, của tác giả vô danh: «Vi có ma». Thật tình mà nói không ai ưa bà Tiểu, ngay cả chó mèo. Bà đừng hòng truy ra thủ phạm của trò chơi mất dạy, không dứa trẻ tham tiền nào làm điềm chỉ cá. Bà có đủ chuyện để gây gổ với hàng xóm không chưa ai hết. Bà cãi vã luôn với họ hàng, để tranh «phần gia tài» là căn nhà khi cụ Lang vừa nằm xuống. Lý do giản dị «hồi xưa, chồng bà đã bỏ tiền để làm nhà». Bà cụ Lang không biết nên bênh ai, bỏ ai. Thôi thì giờ tấm bảng Đông Y Sĩ và chia đôi căn nhà Con gái và rế cụ Lang bán phần mình cho chủ mới. Bà em dâu ở lì lại, xoay xở ngược xuôi. Một đôi tượng tranh giành, đôi khi ẩu đả. khiến tình bà con sút mẻ, bà Tiểu cũng định dạm bán. Bà nghĩ đến trang trái nợ nần cho những kỳ sửa sang, thay cừ, lên gác lửng. Anh

Thiếu Nhi | 31 — 26

Toán — con trai bà — bất đồng ý kiến với mẹ, anh dẫn vợ ra riêng. Luôn tiện tránh những vụ đụng độ toé lửa giữa chị dâu và cô em chồng rất w là quá quắt. Chị Kim tính: bán nhà, chia ra, phần chị sẽ có ít vốn làm của hồi môn. Bây giờ mẹ, con, anh em bực hặc lẫn nhau. Đôi khi chính bà Tiểu là kẻ can gián. Bà mất hết quyền hạn với những cánh chim đã đầy đủ lông cánh, tập bay xa rồi tổ ấm. Chị Kim lặng lẽ cuốn gói, ra đi không một tiệc cưới đồ rất đơn sơ như anh của chị. Anh Toán vốn giỏi dân hơn em. Anh làm đủ việc, thợ nề, thợ hồ, thợ mộc v.v... và hiện thời đồ tề, tức thợ huyệt heo. Ở xa, anh vẫn không quên chu cấp cho mẹ. Anh khuyên mẹ bán thịt. Nhưng bà Tiểu không muốn, việc lẽ mình dễ cộc, đồ quạu khi mà cả lâu với khách hàng. Tấm bảng «Bán Nhà» được thay bằng nửa miếng lịch khác treo lại chỗ cũ. Lối xóm ai cũng mong bà dọn đi phứt. Vì họ ghét cái đầu tóc chít khăn y như ngoài Bắc xưa? bà ăn mặc luộm thuộm dơ dáy, dít quần mốc thối, hai cái ống loe còn hơn quần mấy cô Hippy diện đúng mốt! bà có tật ngồi lê, thóc mách, nhỏ mọn và nhất là mẹ con bà hay «hạ cày tơ». Có lẽ đúng tất cả những điều kể trên. Chó xóm này cũng găm gù với bà, mặc dù bà không ăn thịt đồng loại chúng. Bà chỉ làm cái công việc xối nước sôi hay thái rồi cạo lông, mổ ruột chặt miếng, bày lên mâm bưng bán ngoài chợ. Chó ghét bà Tiểu lắm, con nào hiền nhất vẫn hực sữa khi thấy bóng dáng bà. Mặc dù thỉnh thoảng bà mới phạm tội, khiến con vật chết 2 lần. Có người không cho bà Tiểu xác con vật trung thành bị

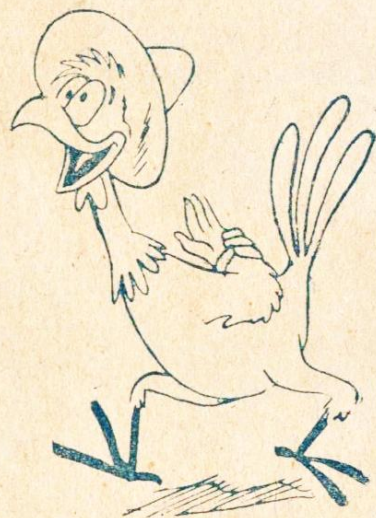
tại nạn xe cộ, chẳng thà họ thả trôi sông. Lâu lâu anh Toán ghệt từ đâu về một con chó xơ xác, đáng chừng chó hoang, chó tri lại, cặp mắt nó như dây lệ van lơn, miệng rít ai oán. Từng con rồi từng con nằm xuống, nhận lãnh số phận không may. Riêng con chó vàng bà Tiểu nuôi, lấm lét, lơn không nổi. Hay là nó lo ngay ngày cái ngày nó chấm dứt cuộc đời?

Lần này tấm bảng «Bán Nhà» được gỡ cất. Gỡ cất vì bà Tiểu cho mượn nhà. Cho thuê 1 phòng thì đúng hơn. Một cô gái nhan sắc trung bình dọn đến, tuổi khoảng hăm mấy, cỡ tuổi các con bà Tiểu. Thật tình chẳng ai buồn đếm xỉa gì đến việc bà Tiểu đi hay ở, miễn bà đừng làm phiền ai. Chuyện nhà tự bà đi khoe. «Cô gái nhận bà làm bà mẹ nuôi.

Chao ôi! Cô ta mồ côi mẹ. Cô là giáo sư dạy giờ ở các tư thực. Hai buổi cô đi về siêng năng. Cô kiếm cũng bộn tiền. Thảo nào vừa mới trọ đã gửi luôn hai tháng tiền nhà 10.000 đồng. Lại còn nhờ bà nấu cơm tháng ăn cho tiện. Cô gọi «Mẹ» ngọt xớt. Lối xóm bắt đầu bàn tán, xầm xì. Họ không ganh nhưng họ đoán qua những lời bà Tiểu. Không rõ bà Tiểu dậm mắm thêm muối hay bà què mùa bị lờ? Ai đời nữ giáo sư dạy một giờ linh bạc ngàn, còn hơn là giáo sư Đại học! Giáo sư gì mà lang thang đi ở trọ!

Lại cũng bà Tiểu. Bà chửi cả buổi cái lũ trộm cừ. Bà sốt sắng đi báo động khắp xóm. Bà bày ra một cách chống trộm. Trên bếp ấm nước, trên nhà bình thủy. Nước sôi luôn sẵn sàng để rót qua những kẻ ván hầu luộc mấy thằng trộm. Mấy

thằng trộm bắt nhần. Chúng đi một lúc 5, 6 đứa. Búa đeo chan chát. Khi chủ nhà hay được phản đối, bấy giờ chúng mới «xin phép». Chúng dẫn những cừ mực về làm củ. Đố ai biết chúng có tha cừ nguyên hay không? Người ta bắt đầu rình trộm thì chúng đã dọn dẹp lũ cừ mực xong xuôi. Bà Tiểu tha hồ vênh váo. Nào bà canh chừng dữ lắm trộm mới sợ. Bà ngồi trong hẻm giữa hai



căn nhà, ngó dưới sân, đuổi ngay đứa nào léo hánh tới đây này. Con chó vàng của bà đặc lực không kém. Còn bà, còn nó, đừng hòng trộm lộng hành. Chả là con chó vàng đêm hôm nọ đã phát giác một chú đạo chích trên cạn, núp ở kẹt hẻm sửa soạn trở tài. Hình như mực tiêu của chú ta là căn nhà làm đồ đồng, óp, bình bông, chén thánh... ở kế cận, hơn là căn nhà trống lỗng của bà Tiểu. Chú ta bị người ta vây bắt nộp Cảnh Sát cuộc. Kết quả điều tra, rõ ra là một tay ghien si-ke, túng làm liều và xui xẻo chưa kịp làm ăn thì bị tóm. Chú ta lòi thêm tội đạo ngũ, đánh vậy...

Bọn trộm cừ tiếc của, mà là của thiên hạ. Chúng trang bị những cây đòn và sợi lòi tói. Chúng kéo cả lũ

vào lúc nước ròng sát đáy. Chúng quấn lỏi tới vào gốc cừ chặt sọt, xỏ cây đôn quay riết và nhỏ bản lên. Nếu chỉ có thế sẽ không ai lo lắng. Đàng này chúng rình mò những quần áo phơi hay miếng trong nhà tắm. Nhà vắng chúng dám leo lên khuôn hết xuống ghe chổ đi thật êm thắm. Người ta đâm ra đề phòng gắt. Giữa tốp và các chủ nhà gồm nhau. Có nhà không nói nữa, bắt chước bà Tiểu thủ sẵn nước sôi. Giữa lúc bà Tiểu sắp sung sướng vì lỏi xỏm công nhàn bà đứng bà tài, bà phải ra đi. Một chuyến đi bất đắc dĩ cũng lúc cường độ của bọn trộm cừ gia tăng mạnh mẽ. Cô gái muốn phòng là một tay lương gặt đại tài, với trò bịp xưa như quả đất. Bà mẹ quê mắc hăm cô con nuôi yêu quý. Bà lỏi thêm một số người đại dột. Chính ra người ta tin bà qua sự trung gian giới thiệu. Cô gái quen với khối người có thể lợc ở cơ quan này, bộ kia... Hiện cô đang môi giới tìm người vào làm ở một hãng xuất nhập cảng. Cái hãng mang tên lạ hoắc. Nạn nhân đầu tiên là chị bún riêu quen thuộc mỗi ngày. Chị đưa trước hai phần tiền là 12.000 đồng, nói nhỏ bà Tiểu dành sự đặc biệt cho chị và cô em. Và đặc biệt nhất phải kể cháu gằn, cháu xa của bà Tiểu gồm bốn cô, còn rủ thêm vài cô bạn thất nghiệp. Người quen biết có đâm chị. Trái lại, lỏi xỏm chỉ một bà... Cô gái hẹn mọi người vào một sáng thứ hai. Tối thứ bảy cô đã cuốn gói, còn sạch bách hơn lúc chị Kim trốn mẹ ruột. Bà Tiểu mãi xem Truyền hình nhà gằn đó đến tối mịt về mới hay. Ngay chủ nhật trôi qua trong lo lắng đợi chờ. Rồi sáng thứ hai, việc gì phải xảy ra người ta dư biết. Hăm mấy người tụ đến nhao nhao chất vấn bà Tiểu:

— Bà phải trả tiền lại, lương gặt hả?

— Phải đó bác, thím... trả tiền cho tụi cháu. Bác nõ nào gặt cả bà con.

— Ôi giới ơi! Hết cả vốn liếng gánh bún riêu của tôi rồi, thế thì có võ nọ mất.

Thái độ bà Tiểu dần khó hiểu. Thay vì bà xuống nước năn nỉ, bà lại hùng hổ gây ngược theo thói quen:

— Bà không trả, cứ đi thưa.

— À, con mẹ gian hùng, muốn vào tù ngồi.

— Này đừng tưởng làm dữ mà bà sợ. Bà không lấy của ai đồng nào.

— Nói vậy mà nói được, tại cháu giao tiền tận tay của mẹ. Tại cháu không biết mặt ông chủ, bà chủ nào khác. Mẹ đồ ngon, đồ ngọt quá mà...



— Cháu ơi, con quỷ này nó lấy hết, mẹ còn bị toi 12.000 đồng với nó, mẹ cũng xin cho mẹ và con Kim hai chỗ nữa đây.

Bà không dám khai rõ hơn sự xấu hổ. Cô con nuôi «tha mỗi tếp, bắt con tôm». Cô dẫn bà mẹ quê đi Sài Gòn ăn quà, kem, xi nê đầu được hai lần. Bà mẹ quê khoái tít mắt, vô tình «mang ách giữa đàng vào cò». Tình ngay mà lý gian, toàn là bà Tiểu nhận tiền cộc. Cô gái có chia chác với bà hay không, có trời

mới biết nổi. Tha hồ cho bà Tiểu thề thốt, mọi người nhất quyết hai điều: Bà không hoàn tiền đủ, họ đi thưa Cảnh Sát. Và Cảnh Sát không mới đã tới Xe Tuần Cảnh ghé lại đám đông. Bà Tiểu đánh khóa trái cửa lên xe. Các nạn nhân lục tục về bót làm chứng và tố cáo.

Mấy ngày qua, bà Tiểu bật tín. Lối xóm thương tình cho anh Toán, chị Kim hay gặp. Nhưng họ quên con chó vàng. Nó chờ hoài ở trong sân khá lâu, đói rã ruột, nó bỏ đi. Anh Toán về nhà như thảm bầy. Loáng thoáng thấy anh treo bảng «bán nhà». Chị Kim bà lu, bủ loa đi phân bua cùng hàng xóm. Trừ phí «con quý cái» bị bắt, bằng không mẹ con chị phải gánh nợ. «Con quý cái» lời chán, tốn có 10.000 đồng tiền thuê phòng. Thu lại 12.000 đồng của bà Tiểu và 6.000 đồng mỗi nạn nhân. Vội chi gần 300.000 đồng. Bà Tiểu còn phải lỗ tiền cơm gần cả tháng, mà bà hưởng được gì? Ngoài hai lần xi-nê rạp Rex. Chưa biết chừng bà còn lãnh án vì tội đồng lõa. Tội nghiệp! Chẳng một ai biết tung tích cô con nuôi gian hùng, có lẽ cô ta chuẩn bị tung mẻ lưới ở một nơi thuận tiện khác.

Bọn trộm cừ tiếp tục lộng hành. Nước lớn chúng ào qua sông cửa cừ. Lưới cửa đưa dưới mặt nước không nghe tiếng động. Ấc thay, chúng lựa những cây cừ mới nguyên, rắn chắc. Làm như thế chúng đồn cù trên rừng. Nhà nào hay, chúng lảng qua nhà khác. Chúng nhờ cừ khỏi đá cây công khai. Những mũi đinh loang nằm chờ vơ. Có khi nguyên một hàng cừ 4 cây trụi lủi. Nhà này rung rinh, nhà kia nghiêng, xéo. Sinh kế bận rộn không ai phí công

đứng đơn, cò động từng nhà đồng ký tên thưa gửi. Thôi thì rình mà đuổi chúng, hoặc kềm dọa, hoặc chế nước sôi. Có nhà đã chuyên dây điện, nhưng bọn ấy khôn ngoan tránh đụng mấy sợi dây thả lỏng thông dưới nước. Hết phương rồi, họ đành gọi thợ thay cừ, động cừ xi măng hầu hiệu nhất, lại xài bền. Phải cái rất tốn kém.



Mà nếu không thay cừ gấp, nhà nhà sập! Mấy ông thợ thăm cảm ơn bọn trộm cừ giúp công ăn việc làm. Còn bọn trộm cừ cảm mấy ông thợ. Sao lại xui chủ nhà dùng cừ xi măng. Loại này bày ra chỉ tổ bề nát. Chỗ nhà nào đang thay cừ, bọn chúng phải tránh, trốn những cặp mắt mấy ông thợ soi mói. Bọn trộm xoay qua nhà vắng làm ăn kỹ. Thuận tiện nhất là bà Tiểu, khởi đi đêm, vì không người coi sóc, không chó giữ nhà. Và bọn ấy vẫn nhớ mấy ấm nước sôi của bà đạo nào. Chúng chừa lại mấy cây cừ mục rệu, lâu đời, đỡ hờ mấy ván sán có tuổi, chực chờ nhận nước khi người bước mạnh lên Thủy triều thay đổi tàn phá dần dà. Nước sập rủ rủ cừ ván trôi theo dòng.

Chị Kim đều đặn thăm nuôi mẹ bị tạm giam ở Trung Tâm Cải Huấn (Thủ Đức). Hình như tòa xử nhẹ

nên bà được tha về. Ai cũng nhận thấy bà Tiểu béo trắng ra. Màu da trắng xanh của loại người quen ở không và thiếu ánh sáng mặt trời. Bà Tiểu lặng lẽ dấu kín chuyện buồn sống như con ốc thu trong cái vỏ. Cái vỏ hào nhoáng trong phút giây. Đối với bà ánh mắt của mấy người lối xóm, dù là 1 đứa trẻ con đều được về chế nhạo hoặc thương hại bà. Ôi ! Mặc cảm của một người « già mà còn dại ». Riêng chị Kim tiết lộ rằng : « Mẹ chị bị kêu án 6 tháng (?), nhưng đã ngồi tù lố ngày ». Thế thôi ! Lối xóm không cần tò mò làm gì. Họ chỉ biết khi nhà sụp, bà Tiểu bộp bộp thâu ngân khúc sau gian bếp, nhà cầu... Bà không tiền sửa



chửa. Và anh Toán đòi ý. Ba mẹ con bán đồ bán tháo. Nghe phong phanh giá căn nhà họ còn một nửa giá ban đầu. Miễn là bà mau xa rời khỏi nơi cũ đã gây cho bà biết bao tai tiếng, phiền não. Dĩ nhiên căn nhà không có ma cô phá phách. Chủ mới thích lắm, nhà rẻ mà. Nhưng căn nhà có « quý sống ». Một nữ gian hùng. Và bọn trộm cứ bắt nần, hại bà Tiểu hai vợ chồng, nhớ suốt đời. Phép xã giao, hàng xóm chúc
30 — Thiu Nhi 131

bà đi vui về khi bà từ già, họ hỏi thăm chỗ ở mới. Lần đầu cũng là cuối, bà Tiểu nói điều đáng tin. Bà mua lại một căn nhà nhỏ hơn, và cất trên « đất liền » tựa miệt Bà Quẹo. Bà nhân với gia đình chủ mới và hàng xóm :

— Nếu thấy con chó vàng khôn ngoan của tôi thì xin làm ơn giữ giùm. Tôi hoặc thằng Toán sẽ về bắt.

Hai chuyến xe ba bánh cho gọn gủ, giường, nôi niều... linh tinh. Chỉ lủ chó lạ lòng sữa ra. Chó sữa đưa tiền hay báo tin mừng với nhau đây ?

Phan Khương Thái

SAY

Trong một cuộc hành quân bỏ rập những anh lính vi phạm qmân kỷ, một toán Cảnh Bị vô một quán rượu bắt quả tang một anh lính đang say sưa bị tí. Được mời về bắt, anh ta la lên :

— Say thì có làm sao ? Tôi say, Tán Đà cũng say, Tô Đông Pha say, Lý Thái Bạch say...

Viên trưởng toán rút còi thổi rồi ra lệnh :

Ê — ! Váy kín cái quán này để bắt hết mấy thằng đó lại !

SAO VẬY BA ?

Một gia đình ở Texas gồm hai vợ chồng và một đứa con trai nhỏ vô quán rượu. Ông chồng kêu :

— Cho hai Whisky đi !

Thằng nhỏ ngạc nhiên :

— Sao vậy ba ? Má không uống à ?

LỊCH SỬ ỒNG SÁO

Ồng sáo là một nhạc khí bằng tre hay trúc, có khoét lỗ, thuộc loại nhạc khí thổi bằng hơi (instrument và vent), cùng gia đình với sáo, có các loại: Tiêu, Thiến, Địch, Quyền. Ống Tiêu và Thiến thuộc loại thổi dọc; Địch và Quyền thổi ngang. Ống Thiến to hơn ống Tiêu, giọng trầm. Ống Địch to hơn ống sáo, giọng trầm hơn sáo. Riêng ống quyền là ống nhỏ nhất trong các loại kể trên, tiếng phát ra vi vút, thanh và cao.

Thường thường, người ta gọi chung các nhạc khí kể trên là tiêu. Tiêu là một nhạc khí đặc biệt của các dân tộc Đông Phương. Tương truyền Bà Nữ Oa là người sáng chế ra ống tiêu. Đời Thục Hy dùng tre làm ống tiêu, dài 1 thước 4 tấc, có hai mươi ba lỗ, kêu là Nhũ Tiêu. Sau người ta thu ngắn lại còn 1 thước 2 tấc có 16 lỗ, kêu là Tuy Tiêu. Đời Huỳnh Đế thì còn lại bảy lỗ, gọi là ống Địch.

THANH THANH (sưu tầm)



TRÒ CHƠI:

ĐẾM SỐ

(Riêng tặng các bạn 9A3 C V N)

Đếm số là trò chơi tranh nhau tranh nhau một số. Mà phần thắng bao giờ cũng về các bạn.

Cách chơi:

— 2 người,

- Đếm từ số 1 đến số 31.
- Mỗi lần đếm: 1 số hoặc 2 số.
- Ai đếm tới số 31 là thắng.

Thí dụ:

Bạn	Đối phương
1	2 ; 3
4	5
6 ; 7	8 ; 9
10	11 ; 12
	V.V...



Phương pháp đếm:

1) Nếu bạn đếm trước:

Bạn phải nhớ: cứ đối phương đếm 1 số thì bạn phải đếm 2 số, và ngược lại cũng vậy, Thí dụ:

Bạn	Đối phương
1	2
3 ; 4	5
6 ; 7	8 ; 9
10	11 ; 12
13	14
15 ; 16	17 ; 18
19	20
21 ; 22	23
24 ; 25	26 I 27
28	29
30 ; 31 (Thắng).	

2) Nếu bạn đếm sau:

Cũng như cách trên, đầu tiên đối phương đếm 1 số thì ta đếm 2 số và ngược lại. Nhưng trong cách đếm này bạn phải có một lần trùng 2 số với đối phương: đối phương đếm 2 số, bạn cũng đếm 2 số.

TRẦN DU

(Thủ Khoa Huân - Vĩnh Long)



DANH NHÂN THẾ GIỚI :

RUDOLPHE - DIÉSEL

ÔNG TỔ CỦA MÁY DẦU CẶN

Các thiếu nhi ngày nay chắc cũng có lần nghe nói đến máy dầu cặn (moteur à huile lourde) Nhưng thiếu nhi có biết gì về nguồn gốc nó không ? Nó cũng có ông tổ như chúng ta vậy. Ông tổ ấy là Rudophe Diésel.

Diésel là con út trong một gia đình tiểu thương Đức di cư qua Pháp hồi năm 1850. Ông sinh năm 1858 tại kinh thành Ba Lê. Từ lúc mới sanh ra cho tới lớn khôn đã chịu bao nhiêu cảnh khổ sở, bất đắc kỳ tử bởi cảnh cơ hàn.

Ông rất siêng học và thông minh môn nào ông cũng giỏi, nhưng thích nhất là máy móc. Ngoài những lúc làm việc, ông trốn cảnh buồn nản ở gia đình để len lỏi vào bảo tàng viện Mỹ nghệ thờ thần trong các phòng vắng vẻ và tối tăm để ngắm nghía chiếc xe hơi đầu tiên ba bánh chạy bằng hơi nước.

Đến năm 1780, chiến tranh bùng nổ giữa Pháp và Thổ. Gia đình ông có dính líu đến nên phải trốn qua Luân Đôn còn ông nhờ một người bà con làm giáo sư toán học đem về Đức nuôi cho ăn học tại Augsbourg. Nhờ giáo sư Baraickel ông được học

môn kỹ nghệ từ năm 1871, đến năm 1875. Tốt nghiệp môn này hồi 13 tuổi ông tiếp tục học qua ngành kỹ sư. Trong lúc học, ông để ý đến cái bật lửa nhỏ để ở phòng thí nghiệm dùng sức ép không khí để phát lửa. Năm 17 tuổi ông thi ra trường và đậu thủ khoa, rồi tiếp tục học ở trường Bách Khoa tại Munich, vừa học vừa dạy tiếng Pháp để lấy tiền chi dụng.

Đến năm 20 tuổi, sau khi nghe giáo sư Linde, giảng về cách chế tạo động cơ chạy bằng hơi mà chỉ biến được từ 6 đến 10 phần trăm nhiệt lượng của nhiên liệu thành năng lực. Ông nảy ra sáng kiến chế tạo một động cơ mới mà hiệu suất hơn cả động cơ chạy bằng xăng.

Từ đó ông bắt đầu nghiên cứu tất cả những ngành của nhiệt động học. Nhờ tánh cương quyết và kiên nhẫn, năm 1892 ông chế tạo được một kiểu động cơ mới, dùng ít nhiên liệu rẻ tiền (dầu cặn) mà công suất mạnh hơn máy xăng. Ông còn phải tranh đấu gay go mới xin được bằng sáng chế số 67.207.

Kết quả như ý muốn của ông. Các đại kỹ nghệ gia ở khắp nơi chú ý đặc biệt đến kiểu máy này vừa giản tiện, vừa đỡ tốn tranh nhau hợp tác với ông để khai thác phát minh quan trọng đó. Danh ông nổi tiếng như cồn, năm 1893 ông giao kèo với hai công ty lớn: công ty Krupp ở Essen và một hãng ở Augsbourg. Qua năm 1895, kiểu máy cuối cùng của ông có kết quả mỹ mãn khắp nơi trên thế giới hỏi mua máy Diésel. Ông nhường quyền sáng chế ở Đức, Áo, Hung và Thụy Sĩ, nhưng vẫn giữ quyền ở các nước khác.

Năm 1897, sau khi ký giao kèo cho Hoa Kỳ khai thác phát minh của mình, ông trở thành một tỷ phú. Năm 1900 tại Vạn Quốc triển lãm hội ở Ba Lê, ông được phần thưởng danh dự.

Ông biệt tích trên chiếc tàu Dresden, chở ông qua Anh Quốc ngày 30 tháng 9 năm 1913 trong lúc chiếc tàu này tiến vào Hải cảng Harwich đang khi những người kẻ cận nhìn thấy phần ăn của ông còn nguyên trên bàn.

Từ đó đến nay máy Diésel được tu bổ nên khác hẳn với lúc ban sơ. Ngày nay người ta chỉ gọi là máy dầu cạn thay vì máy Diésel.

Qua tiểu sử ông Diésel ta thấy rằng thành công là do sự kiên nhẫn lâu bền. Thiếu nhi chúng ta thử tập kiên nhẫn lâu bền để đạt được thành công mỹ mãn như ông Diésel.

PHÙNG LÊ QUANG
(theo A. Navy)

ẢO THUẬT:

Viên đạn của que diêm

Trình diễn:

Đốt một que diêm, cháy đến 1/2 thì nhúng vào nước cho tắt. Cầm que diêm lên tay phải, bắt chọt viên thuốc đầu que diêm bắn đi.

Xảo thuật:

Khi nhúng que diêm đang cháy vào nước cho tắt lửa phải khéo, sao cho khoảng đầu diêm và phần cây phía dưới (đoạn bị cháy giờ chỉ đen như than) thật ốm chỉ bằng 1/2 phần cây chưa cháy. Cầm lên tay đầu diêm ở phía trên (theo hình thẳng đứng) để ngón tay giữa ở phía



Cáo Thơm: Cáo: cỏ — Thơm: mùi thơm, dịch ở chữ Phương Cáo (Phương = thơm). Ngày xưa người ta hay lấy cỏ «vân thảo» để vào sách để tránh mối, mọt. Lúc mở sách ra xem thì có mùi thơm tỏa ra. Về sau nghĩa bóng để chỉ những sách hay, có giá trị.

Cáo thơm lần giờ trước đèn
(Kiều)

Cần Vương: Cần: là siêng siêng năng, Vương là vua. Khi nước lâm nguy, vua lưu vong, các quan mộ binh lính đánh giặc giúp nước gọi là phong trào Cần Vương.

Cần Quốc: Cần: là cái khăn, Quốc: là cái yếm. Nghĩa rộng nói về người đàn bà có tài hơn người.

Thao Lược: Do chữ «Lục Thao, Tam Lược» là con hai bộ binh thư của Thái Công Vọng bên Tàu viết ra. Lục Thao gồm: Văn thao, Vũ thao, Long thao, Hồ thao, Bão thao, Khuyển thao. Tam lược gồm: Tướng lược, Quân lược, Trận lược — Nghĩa bóng chỉ người có tài trí, mưu sự giỏi.

dưới cuối phần cây chưa cháy, ngón giữa búng vào cây que thì tự nhiên đầu que diêm bay đi. Có dấu ngón tay đứng để khán giả thấy được là «mắt mặt bầu cua» đó!

THU HẬU GIANG

Thiếu Nhi 131 — 88

CHIẾC LINH HỒN NHỎ

(tiếp theo trang 16)

không dẫn đi dạo hôm nay thì lát nữa vào nhà thế nào Thanh cũng khóc một trận. Thanh vẫn thường tủi thân như thế...

Hai chú cháu rời nhà, bước chân rơi nhẹ trên hè phố. Trên con đường, người qua lại thưa đông. Có lẽ chỉ ở vào những buổi tối thứ bảy như thế này người ta mới cảm thấy sự cần thiết lang thang trên đường. Chú Viễn nắm tay Thanh bước lảo đảo trong đám đông. Chung quanh Thanh và kéo dài đến thực xa những chuỗi đèn đủ màu trông thực đẹp mắt.

Con đường này đã có một vài lần Nhiên đến rủ Thanh đi mua đồ chung. Thanh ít khi đi dạo một mình trên phố. Vì như thế sẽ thấy mình lang thang và lẻ loi. Trong tâm tưởng Thanh vẫn sợ điều đó nhất. Cho nên cứ mỗi lần được thả bước chân rong chơi trên đường là mỗi lần Thanh thấy phố xá thay đổi. Một hiệu buôn mới mở cửa hoặc một dãy lầu được xây lên. Những điều ấy đối với Thanh không có nghĩa gì nhưng làm cho thành phố vui hơn rộn rịp hơn...

Thanh nói với Viễn về những cội cây già trong thành phố. Những gốc me to, cao vươn tàn che mát cả khúc đường mà người ta đã cho dọn đi dần dần. Con đường vắng bóng những cây đó đã trở nên khô khan, không còn vẻ thơ mộng của ngày nào. Lúc trước mỗi lần đi học về buổi chiều ngang qua con đường. Gió thổi lá me rơi lá tẻ trước mặt chợt thấy băng khuôn, thật tinh cò. Bây giờ đâu còn nữa...

Viễn im lặng nghe Thanh nói. Một lúc sau mới thông thả bảo:

— Chú cũng như cháu. Mỗi một quen thuộc đều là hình ảnh in sâu trong tâm hồn. Và như thế nếu mất đi người ta sẽ nuối tiếc thực nhiều...

— Chú đã mất gì?

Viễn cười không nói. Điều thuốc gần trên môi làm gương mặt thêm lẻ loi và xa xăm. Thanh chợt nghĩ đến mẹ, chú Viễn là em của mẹ nên hai người có nhiều điểm giống nhau. Nhưng chú Viễn thì có vẻ phiêu bạt và khó hiểu hơn. Thanh



có nghe nói lơ mơ về nơi chú ở. Một thành phố xa vời tận trên cao nguyên, chú ở một mình với căn nhà xây trên đồi. « Thời tiết ở đó lạnh ghê hồn làm căn nhà trở nên rộng thênh thang » chú Viễn có lần bảo như thế làm Thanh nhấm mặt...

Ngang qua một góc phố chợt Thanh nhận ra dáng quen thuộc của Nhiên. Hắn cũng đi dạo với Quỳnh nhỏ bạn cùng lớp. Tối nay Nhiên diện ghê hồn, hắn mặc áo màu vàng tóc chẻ hai buộc ruy băng màu tím. Bình thường hắn chỉ thích áo dài trắng thôi. Đi ngang chú cháu Thanh, Nhiên ngó ra một lúc rồi quay mặt bỏ đi thẳng. Tự nhiên, Thanh thấy xót xa, đôi mắt đã cay

xé nếu không đang đi giữa phố Thanh đã úp mặt vào tay khóc ngay một trận. Có khi nào hẳn đi bẹo phố lại chẳng rủ Thanh như đây giờ đâu. .

Chú Viễn bỗng cười nhẹ, dúi vào tay chiếc khăn :

— Lau mắt đi bé con, đi giữa phố mà khóc thì thiên hạ cười cho ô mặt :

Nhìn chú Viễn qua màn nước mắt :

— Nhiên nó bỏ cháu rồi chú ạ...

— Không sao đâu, cô bé chỉ giận cháu vài ngày rồi lại thân nhau ngay chứ gì ?

Thanh nghe lời chú đưa khăn lên lau mắt :

— Thế... khóc nhiều là xấu hổ chú Viễn...

Viễn im lặng một thoáng rồi cười buồn :

— Khóc được là tốt đấy chứ. Chú đây có khi nào khóc được như cháu đâu...

Thanh ngờ ngác nhận ra một điều gì mơ hồ trong câu nói của chú Thanh không hiểu điều chú nói nhưng cảm thấy nó quá xót xa và đầy những khổ đau. Thanh chỉ biết nói với chú như thế nào nên đành im lặng...

Bước vào một quán kem, hai chú cháu ngồi đầu mặt ở góc tối. Chú Viễn kêu mai ly kem và tiếp tục đốt thuốc hút. Quán thưa người. Tiếng nhạc chầm chậm buông lơng lơ trong khoảng không gian im lặng. Vài ánh đèn chớp tắt trong những cái chụp nhỏ. Thanh đã đến đây vài lần với Nhiên, nhưng không vào lúc tối như thế này.

Chú Viễn kể cho Thanh nghe

một vài câu chuyện. Những chuyện Thanh chưa từng nghe về vùng đất đầu yêu, nơi mẹ, nơi chú Viễn chào đời, lớn lên và rời xa từ đó. Chú Viễn nói say mê về một đàn hoa Lý ngát hương, một vườn cà sai trái, khu vườn trồng toàn hoa Sứ trắng muốt... Những hình ảnh ấp yêu tuổi thơ cho chú vẫn mơ hoài dù đã xa vời lắm...

Thanh ngồi im nghe chú Viễn nói miên man, lòng không dưng thấy bằng khuâng. Có một thời chú cũng như Thanh, cũng sung sướng trong chuỗi ngày vô tư. Nhưng khi rời bỏ quê xưa, chú đã đánh mất tất cả. Thanh lại nghĩ đến khu vườn nhỏ của mình, đến những hình ảnh thân quen. Nếu một mai Thanh đã đánh mất cũng buông trôi cả tuổi thơ mình như chú Viễn? Thi... Thanh không còn can đảm nghĩ tiếp nữa...

Có phải mỗi mảnh đời đều có những khổ đau riêng của nó. Mảnh đời của chú Viễn, của cô bé bệnh hoạn trong câu chuyện Thanh xem. Những đau khổ tự nó có hay do người tìm đến? Chú Viễn không nói và Thanh cũng không hỏi. Quán càng lúc càng đông người, tiếng cười đùa rộn ràng. Chú Viễn đứng lên dẫn Thanh ra về...

Trên đường vẫn còn nhiều người qua lại. Hai chú cháu bước đều, bóng đổ dài trên hè phố. Viễn cúi xuống hỏi Bé con có lạnh không? Thanh lắc đầu cười, nghe buồn ngủ lạ lùng. Những điều chú Viễn nói, những điều đang suy nghĩ làm Thanh bối rối. Có lẽ ở một tuổi nào đó rồi sẽ nhận ra như chú bảo. Còn bây giờ Thanh chỉ thêm được về nhà, được ngã mình trên chiếc giường quen thuộc. Và ngủ luôn đến sáng thức dậy vẫn thấy đời

tươi vui như tiếng chim hót ngoài vườn...

Về đến nhà, Thanh bước ngay lên phòng và nghe sự âm cúng vậy quanh. Cảm giác này vẫn có mỗi khi đi xa về. Có phải vì đêm nay chú Viễn đã dẫn Thanh đi quá xa với những suy tư trong tâm hồn hay không?

Ngồi lật một quyển sách nhưng không xem được chữ gì. Thanh chợt nhớ đến hai câu thơ nhỏ định đem hỏi chú Viễn nhưng lại quên. Để mai vậy. Nghe dưới phòng có tiếng mẹ hỏi chú Viễn điều gì đó rồi im đi. Một lúc sau có tiếng đàn nổi lên. Tiếng đàn của chú với một bản nhạc Thanh chỉ nhớ vài ba câu:

Về đây nghe tiếng hú hồn mê oan

Về đây lắng trầm khúc nhạc
truy hoan

Về đây nhớ cảm xong chiếc
chuyền hồn

Oi thoáng nghe giây lòng tiếc
đàn

.....
Tiếng nhạc trầm buồn. Xa vắng.
Và Thanh ngủ đi lúc nào không hay...

Buổi sáng Thanh thức dậy trẻ hơn mọi ngày. Anh Khởi bảo chú Viễn đã ra đi từ sớm. Một chút buồn trong hồn. Chú Viễn như cánh chim bay hoài, hay mãi. Lời chú Viễn nói Thanh còn nhớ hôm này nhưng rồi có lẽ cũng sẽ quên đi trong ngày tháng tới. Vì khu vườn và muôn ngàn điều yêu khác vẫn còn trong bàn tay của Thanh. Trong cái đầu nhỏ bé này có nhớ chẳng là bóng phieu lẳng của người chú năm nào thôi...

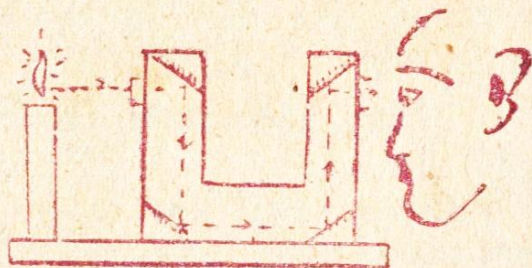
LÊ-MINH-CHÂU

bút nhóm Hội-Thọai (Sàđéc)

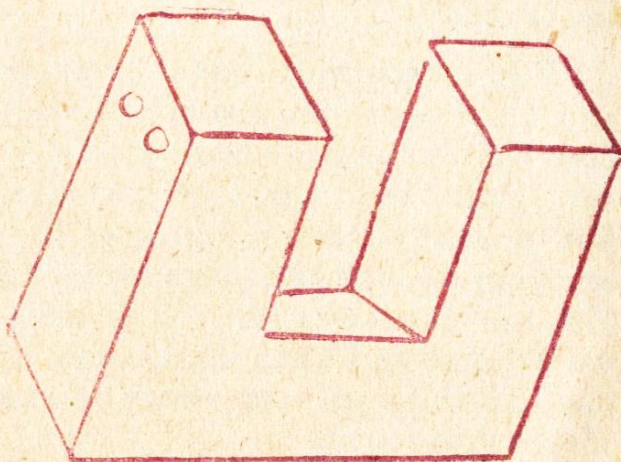
MẮT THẦN

Chắc các bạn đã từng một lần được nghe nói đến mắt thần. Mắt thần là con mắt có thể trông suốt qua được các vật dày và kín, như tường, cửa v.v... Kỳ này Mai Khanh xin chỉ cho các bạn cách làm mắt thần, và các bạn cứ theo nguyên tắc này mà tùy nghi sử dụng.

Đầu tiên, các bạn dùng giấy dày làm thành một cái hộp (h. 1),



mỗi bên thân hộp có hai cái lỗ, nếu có thể thì các bạn lắp kính lão vào đấy để nhìn cho rõ và đẹp. Trong thân hộp, các bạn để những tấm gương nhỏ chéo góc 45° (h. 2).



(xem tiếp trang sau)

Làm xong rồi, khi các bạn để cây nến ở một đầu, rồi nhìn ở đầu kia, các bạn sẽ thấy cây nến rõ ràng.

Nếu muốn oai hơn, các bạn bỏ hai lỗ mắt ở thân hộp vào trong nhà, lắp vào đấy một miếng kính mờ vuông và to. Như thế, khi có người nào gọi cửa, hình ảnh người ấy sẽ in lên tấm kính mờ rất rõ ràng, người bên ngoài trông vào không thấy gì cả mà mình trông ra vẫn rõ.

Muốn làm kính mờ, các bạn lấy hai miếng kính để áp lên nhau, giữa hai miếng kính, bạn để một ít cát nhỏ và cho chút nước vào mà mài.

Mài bằng cát nhỏ độ 10 phút rồi mài bằng cát to hột. Trong độ 20 phút là các bạn sẽ có hai tấm kính mờ rất tốt.

Các bạn có thể lắp vào tường hay cửa để khi có ai gọi, không cần mở các bạn cũng biết người đứng ngoài là ai.

MAI KHANH

— Nếu khoa học không có quê hương thì nhà khoa học phải có.

PASTEUR

— Tôi không nói xấu về ai hết, và tôi nói hết về cái tốt cho mọi người

FRANKILIN

TẬP GHI: MỘT SỰ THAY ĐỔI...

(tiếp theo trang 2)

trò. Và tôi đã vô cùng khắt khe với các em cái định lệ đó.

Nhưng cái gì đã làm tôi bỗng chốc thay đổi quan niệm ấy vào một lúc nào đó mà tôi không hay. Niên học này tôi đã chấm những bài làm trên giấy xén ra từ một tập cũ vở. Cũng trong niên học này tôi đã kiểm soát và «thông qua» một số khá lớn những vở bài học, bài làm đủ kiểu, đủ cỡ, đủ các loại giấy nhiều khi không phải là giấy học trò. Có em viết bài trên một cuốn đóng gom lại bằng dây kẽm những trang vở dư xé ra, từ những cuốn tập cũ. Có em đã xài ba bốn thứ giấy khác nhau trong một cuốn tập. Có cả những cuốn đóng gom lại từ xấp giấy ronéo, từ xấp giấy đã in tiêu đề của một hãng buôn nào đó đã đẹp tiệt. Những dòng chữ được thu bé lại. Lề giấy trở nên nhỏ đi. Dấu hiệu của sự khó khăn trong đời sống đã đi vào thế giới của tập vở. Tôi không còn thấy tự ái mô phạm của mình bị va chạm. Bởi vì trước mắt tôi, dưới gầm bàn, những bàn chân xinh xắn hiện ra với những cái gấu quần tây, sần rách, những chiếc dép quai cũ kỹ với đế cao su mòn vẹt. Và nhiều, thật nhiều khuôn mặt tuy tươi vui, nhưng đã lảng vảng đâu đó dấu hiệu của sự ăn

uống thiếu thốn, không bỏ dưỡng những bữa cơm rau cháo thất thường.

Tôi chưa xót lắm cho phần đông đám học sinh bé nhỏ của tôi. Tôi vẫn nói với các em rằng vin các em hãy cố gắng vượt qua hiện đại khổ đau mà đất nước đang phải gánh chịu vì chiến tranh này để không vin vào bất cứ lý do gì mà sao lãng việc học. Bởi vì các em còn may mắn hơn các bạn khác, đã phải bỏ học. Và bởi vì tương lai vẫn ở trong tay của các em. Đây không phải là sáo ngữ mà luôn luôn vẫn là một sự thật không ai có thể chối cãi được.

NHẬT-TIẾN
tháng 10-74



2. QUYỀN VỎ CŨ TRONG NIÊN HỌC MỚI

NGỌC NHÃ

Tôi đã xuống Nha Trang để bắt đầu những ngày học cho niên khóa mới. Với nhiều lúc ngỡ ngàng không hiểu mình đã thật sự xa Pleiku chưa. Và bây giờ

mọi việc đầu đã vào đó, tôi sẽ bắt đầu những tháng ngày bình lặng của tôi — như ở Pleiku — với đôi lúc se sắt trong hồn.

Tôi đã gặp bạn, tôi đã xích vào trong những chỗ cho bạn ngồi, tôi thấy bạn đứng bơ vơ — Ngôi trường Văn Học này đã quá đông học sinh rồi mà hàng ngày học sinh mới vẫn vô thêm thật đều — bàn nào cũng đầy đủ cả rồi, chắc bạn hoang mang. Tôi không nở nhần tâm bạn ạ. Chúng ta cùng một anh em cả mà, nhường nhịn nhau chứ. Phải không ?

Bạn e dè ngồi xuống mé ngoài Cuốn vở vôi vàng chui vào học bàn, không ngạo ngễ nằm chễm chệ trên bàn để khoe sắc tinh khôi như những cuốn vở khác. Một cuốn vở lạc lõng bơ vơ, tội tình. Tôi với một chút xuyến xao khi bài học mới bắt đầu. Cuốn vở cũ, một cuốn vở cũ của niên khóa trước còn lại một đôi ba tờ trắng phía sau. Tôi tìm thấy trong đôi mắt bạn nỗi mặc cảm thua sút, tôi tìm thấy trên đôi tay bạn những lúng túng. Đôi mắt bạn — lúc ấy — tôi thấy một sự gì khó tả tôi ngần ngừ không muốn giở vở ra bởi vì cuốn vở tôi cũng mới mới như bao cuốn vở khác, tinh khôi như bao cuốn vở khác. Tôi biết việc làm của tôi vô ích. Nhưng bạn ơi, bởi vì tôi ngồi cạnh bạn, tôi bạn sẽ thân nhau —

tôi muốn vậy — trong những ngày sắp tới. Bạn có muốn vậy không? tôi muốn biết ý nghĩ của bạn trong lúc đó. Bây giờ tôi nghĩ rằng còn nữa, vẫn còn nhiều cuốn vở — cũ — trong niên học — mới nữa. Nhưng tôi không ngồi bên cạnh những cuốn vở ấy. Không phải tôi đọc ác thích nhìn những gì thua sút mình, mà bởi vì tôi muốn nhìn, muốn thông cảm với những bơ vơ những tội tình. Tôi đã từ lâu đã có ý nghĩ tốt về những gia đình bất hạnh. Buổi học đầu ở đây — Nha trang — tôi đã thấy những giọt nước mắt.

Tôi không giàu, nhưng không phải xuống Nha Trang để tiếp tục sự học vì nghèo. Tôi đã quen bạn. Bạn đã tâm sự với tôi.

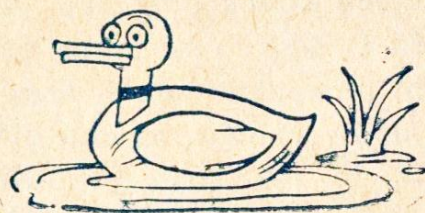
— Tui ở Pleiku xuống đây học vì hoàn cảnh gia đình .. rồi mấy ngày sau :

— Tui ân hận đã chịu xuống đây học. Tui ở với một người anh — không phải anh ruột — Tui nhớ má, nhớ mấy đứa em...

Tôi thấy ở trong lời nói bạn có những giọt nước mắt. Tôi hạnh phúc hơn bạn. Tôi cũng ở với anh, nhưng là anh ruột nên tôi vẫn được tình thương giúp tôi bớt nhớ nhà. Còn bạn, bạn thiếu tình thương, bạn bơ vơ, lạc lõng như những cuốn vở của bạn. Tôi mến bạn, thương bạn và phục bạn vô cùng — Hôm qua tui mới

nhận được thư của má tui.»

Rồi bạn ghen lời. Mắt bạn đỏ chực khóc. Tôi biết nếu không có tôi bạn đã khóc. Tôi cũng biết hôm qua khi đọc thư bạn đã khóc vì thương má thật nhiều. Tôi cũng đã như vậy, bởi vì lòng mẹ bao la quá, ngọt ngào quá. Xưa nay sống trong tấm lòng vị tha ấy bây giờ bị đứt khỏi. Như con chim bơ vơ sao tránh khỏi tiếng kêu ai oán.



Khi đất nước vẫn còn những ngày kinh hoàng. Sẽ có thêm, thêm nữa, thêm mãi những cuốn vở cũ trong niên học mới. Sẽ có thêm, thêm nữa, thêm mãi những giọt nước mắt, nhớ thương, xót xa, mặc cảm, tủi thân. Tôi viết lên những dòng chữ này để tỏ sự mến phục bạn. Một người bạn của tôi đã quen, vì cuốn vở cũ không phải để an ủi bạn mà để nhận thêm cái ý nghĩa của cuộc đời. Phải không bạn, người bạn bơ vơ như những cuốn vở cũ trong niên khóa mới.

NGỌC-NHÃ

(Nhóm Biền Thánh — Nha Trang)

(viết tặng một người bạn bất hạnh)

(Nha Trang ngày 21-9-1974).

Thiếu Nhi 131 — 89

HỘP THƯ

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Em Nguyễn hữu Viên, Tuy Hòa: Báo đóng bộ tòa soạn còn đầy đủ. Nhưng vì phải gửi bảo đảm để tránh thất lạc, nên giá mỗi bộ kể cả cước phí bảo đảm lên tới 1.100đ. Nếu em muốn mua, xin gửi tiền bằng bưu phiếu, đừng bỏ tiền vào bao thư, sẽ bị moi ruột lấy mất tiền, vì đã là thư bảo đảm nên không thất lạc, nhưng mất tiền! Nếu em chưa có căn cước thì phải nhờ người lớn lãnh dùm, ai nhận lãnh bộ thì cho biết tên người đó để tòa soạn gửi. Nhớ là phải có thẻ căn cước mới lãnh đồ gửi bảo đảm được em ạ.

Thầy Hoàng văn Thành, An Hải: Trường hợp của thầy và một số quý vị Linh Mục, quý Soeur, chúng tôi vẫn gửi báo tiếp tục. Kỳ báo vừa qua, vì muốn tránh thất lạc, nên chúng tôi gói chung tất cả báo của quý vị cùng địa chỉ là hộp thư 138 Đà Nẵng vào một gói. Vậy mà lại thất lạc thì thật là buồn ghê. Xin thầy cho biết thiếu số nào để chúng tôi gửi bồi thường vậy, thầy ạ.

Em Hoài, Đà Lạt: Từ rầy báo sẽ ra đúng kỳ, em ạ. Chị nhận được đủ bài của em rồi đó em.

Em Lê thoại VI, Saigon: Vì báo dài hạn hay bị thất lạc trên đường đến nhà độc giả nên tòa soạn phải ngưng biện pháp bán báo dài hạn rồi, em ơi.

Em X, Saigon: Ý kiến em ngược với ý kiến một số em khác. Nay, bộ em thích truyện trinh thám lắm sao mà đặt tên bí hiểm thế?

Em Nguyễn quang Trung, Bảo Lộc: Chị nhớ em lắm chứ, chú bé!

Em Diễm Hồng, Sadec: Em cho chị kính lời cảm ơn ba má và quý quyến, em nhé. Em thông minh lắm. Bây giờ chị lại yêu cầu em đoán tiếp về những bí mật ấy đấy. Ý muốn của em chị ủng hộ hết mình đó nghe, em gái!

Em Kim Loan, Tân Phú: Báo vẫn ra đều. Em gửi mua sách ở nhà sách Khai Trí sẽ có đầy đủ em ạ.

Em Nguyễn đình Vinh, Vũng Tàu: Ngôi viết của chú Vi Vi giá chừng hai ba chục bạc một chiếc, có bán ở các hiệu sách đó em.

Em Cò Hương, Saigon: Em nên nấu cơm gạo lứt theo cách trong Tay Ngọc Bếp Hồng 126 mà ăn với muối mè, đậu phộng, chuối v.v... thì sẽ bớt trứng cá, em ạ.

Em Vym, Biên Hòa: Em là con gái thì càng tốt. Chị cũng buồn về cái vụ thất lạc thư từ báo chí y như em vậy, em ơi!

Em Thương, Châu Đốc: Em không ghi rõ tên, chỉ đoán mò đấy. Nước hoa hồng là eau de rose, có bán ở tiệm thuốc tây đó em.

Em Nguyễn văn Hào, Sài Gòn: Chị xin cảm ơn nhã ý của em muốn giúp giấy cho Thiếu Nhi. Thật cảm động biết bao với tấm chân tình của các em. Có lòng thì lại ít phương tiện, thế mới tội nghiệp cho cái kiếp người em nhỉ. Rame giấy không phải là gram em ạ. Mà là một xấp giấy cỡ 500 tờ, Rame giấy in báo gồm 500 tờ giấy in báo, khổ rộng một chiều 1m và một chiều 0,65 hoặc dài 0m86 rộng 0m60. Nhật báo hiện nay thường in giấy dài 0m,66 rộng 0m,60 đó em.

Em Huy Cường, Huế: Chị không bao giờ tặng hình, em ơi. Hình chị đã có trên TN rồi đó, em cứ tìm sẽ thấy em ạ.

Em Ngõn Tiểu, Gia Định : Thiếu Nhi không bán báo dài hạn nữa vì bị thất lạc nhiều quá em ạ. Em nên viết cỡ 5 trang thôi mấy chục trang dài quá, em ơi. Trong Thiếu Nhi cũ, chủ Bách Khoa đã chỉ dẫn rành rẽ cách gửi bưu phiếu và thư bảo đảm, em vui lòng coi lại dùm, em nhé.

Em Đàm Thu Hà, Hiếu Thiện : Loại sách em hỏi chỉ có tính cách giải trí, mà thôi, chứ không ích lợi gì cho tư tưởng, kiến thức em ạ. Được biết các em thích thú với Thiếu Nhi nhỏ, tòa soạn mừng lắm. Về vụ cô N.T. em đã biết xác thực, sao còn hỏi chị, kỳ chưa? Các em thông minh và hồn nhiên lắm, chị khen đó nghe.

Em Trương Dũng, Phong Dinh : Tòa soạn đã nhận được thư của em gửi thẳng tới nhà sách Khai Trí đề khiếu nại với bác chủ nhiệm về vụ em không nhận được báo dài hạn và báo bộ. Đọc lá thư đầy lời lẽ nghi kỵ của em, anh Thi, người phụ trách gửi báo, buồn lắm. Ngay hôm sau, 5-9-74, anh ấy đã mua bưu phiếu gửi trả lại tiền mua báo bộ và ba kỳ báo lẻ của em, mặc dầu báo đã gửi 1 Bưu phiếu mang số 096 có giá trị 1.000đ. Bưu phiếu đó được gửi bảo đảm tới em bằng thư bảo đảm số 80, ghi địa chỉ em cho là 1413 Trần Hưng Đạo Phụng Hiệp Phong Dinh. Tới ngày 27-9-74, thư bảo đảm kê trên được hoàn lại cho tòa soạn với lời ghi sau lưng bao thư là: «Hộ 5 ngày 18-9-74 không tìm ra số». Vì là thư bảo đảm, nên không thể thất lạc, và mới trở về tòa soạn. Tại sao em không cho địa chỉ để kiểm, mà đến nỗi thư bảo đảm cũng không tới tay như vậy. Có lẽ đó là lý do thất lạc báo của em. Gửi bảo đảm tốn cước phí và phiền phức cho nhân viên lắm, mong em nên lưu ý cẩn thận hơn. Hiện nay bưu phiếu kê trên anh Thi đã chuyển qua bác chủ nhiệm, nhờ bác trả em dùm rồi đó, em ạ.

Tương mến tất cả các em

CHỊ ĐỖ PHƯƠNG-KHANH

KHÓA I CẮT MAY MIỄN PHÍ

Khóa I Cắt May miễn phí gồm 25 học viên đã khai giảng vào hồi 4 giờ chiều thứ ba 15-11-1974 tại tòa soạn dưới sự tình nguyện hướng dẫn của cô Bùi Lan Vân (Biên Hòa) giáo sư các lớp Dự Bị Hôn Nhân về Gia chánh, và May Cắt. Khóa học sẽ kéo dài 4 tháng, học mỗi tuần 3 buổi, mỗi buổi 2 giờ. Mỗi học viên chỉ phải đóng lệ phí 300đ. mỗi tháng để chi phí tiền xe di chuyển của cô giáo (từ Biên Hòa về Sài Gòn mỗi buổi dạy).

TÌM VIỆC LÀM

Em: Nguyễn Lạc.

Học sinh vừa đỗ Tú Tài Phổ Thông.

Nhà Nghèo, muốn tìm việc làm để tiếp tục học Đại học, kính xin các vị Mạnh thường quân tại tỉnh nhà giúp đỡ cho em trong hoàn cảnh khó khăn túng quẫn, bằng cách nhận em dạy kèm tại tư gia.

Dạy kèm TOÁN — LÝ HÓA — SINH NGỮ các lớp 9 trở xuống và tuyển thi học sinh vào lớp 6, 4, 5.

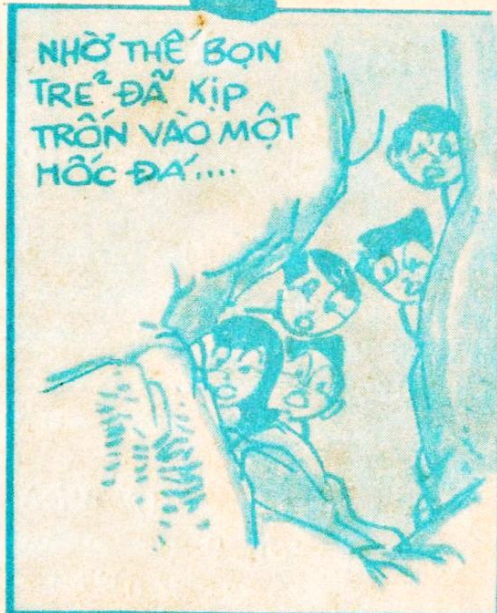
Mỗi tuần 8 giờ, lương đề nghị: 5.000đ mỗi tháng.

Thư liên lạc về: Nguyễn Lạc

•29 Sinh Trung — Nha Trang

BÀI NHẬN ĐƯỢC CỦA CÁC EM

Uất kim Hương, Nguyễn minh Tâm, Xa cát Lê, Phụng hoàng Thần, Trần ngọc Bảo, Ngọc Trai, Anh Tuấn, Lý kim Oanh, Hương Cúc, Ngọc Nhã, Thanh Huyền, Cát Tiên, Hữu Vi, Mây Trắng, Hồ Hải, Song yển Thu,



12

con viết...